

PHONG HOA

RA NGÀY THỨ SÁU



DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TUƠNG TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM HUU NINH



TRẺ... GIÀ.

NƯỚC Tàu là một đứa con nít già lụ khụ. Lão - từ mới ra đời, đầu râu đã bạc: đó, cái biểu hiệu muốn đời của dân tộc Trung hoa.

Thực vậy, cái gì ở nước Tàu, hoặc trong phạm vi trí thức, hoặc trong phạm vi hình thức, đều còn ở vào trình độ non nớt, ấu trĩ, song đều có một cái trạng thái cằn cỗi, già cỗi lắm.

Già cỗi đây có nghĩa là có đã lâu ngày, từ đời Phục - Hy, Hoàng-đế cũng có, nhưng nhất là có nghĩa đủ, giới đến tận hôm nay đối với dân Trung-hoa. Dân Trung - hoa, họ tự đắc lắm, họ tự cao lắm, họ cho những thứ mà tổ tiên họ đã sáng tạo ra, dầu từ đời thượng cổ mặc lòng đều tiện hơn, tốt hơn, có giá trị hơn hết thấy các thứ người ngoại quốc đưa lại.

Hãy nói ngay về một sự rất tầm thường, một sự chỉ có tính cách vật chất. Cao lâu của họ ngày nay có kh c bốn, năm mươi năm về trước một tí gì đâu? Ván cái bát nắp dùng pha nước chè rất là bất tiện, vẫn cái bụng phệ cũng là cách y phục lồi thối, bàn chải của bọn hầu sảng, vẫn cái giọng lạnh lùng hát các món ăn và giá liền nghe điếc tai, như óc. Họ biết là không hợp thời nữa, nhưng họ không thay đổi. Không thay đổi, không phải là họ lười biếng, — dân Tàu không lười biếng, — nhưng chỉ vì họ cho là cái gì của họ, liền nhân họ đặt ra đều đã hoàn toàn rồi, không thể di-dịch đ được nữa. Một hiệu cao lâu đời vua Hoàng đế so với hiệu cao lâu đời Dân quốc có lẽ cũng không khác nhau là mấy.

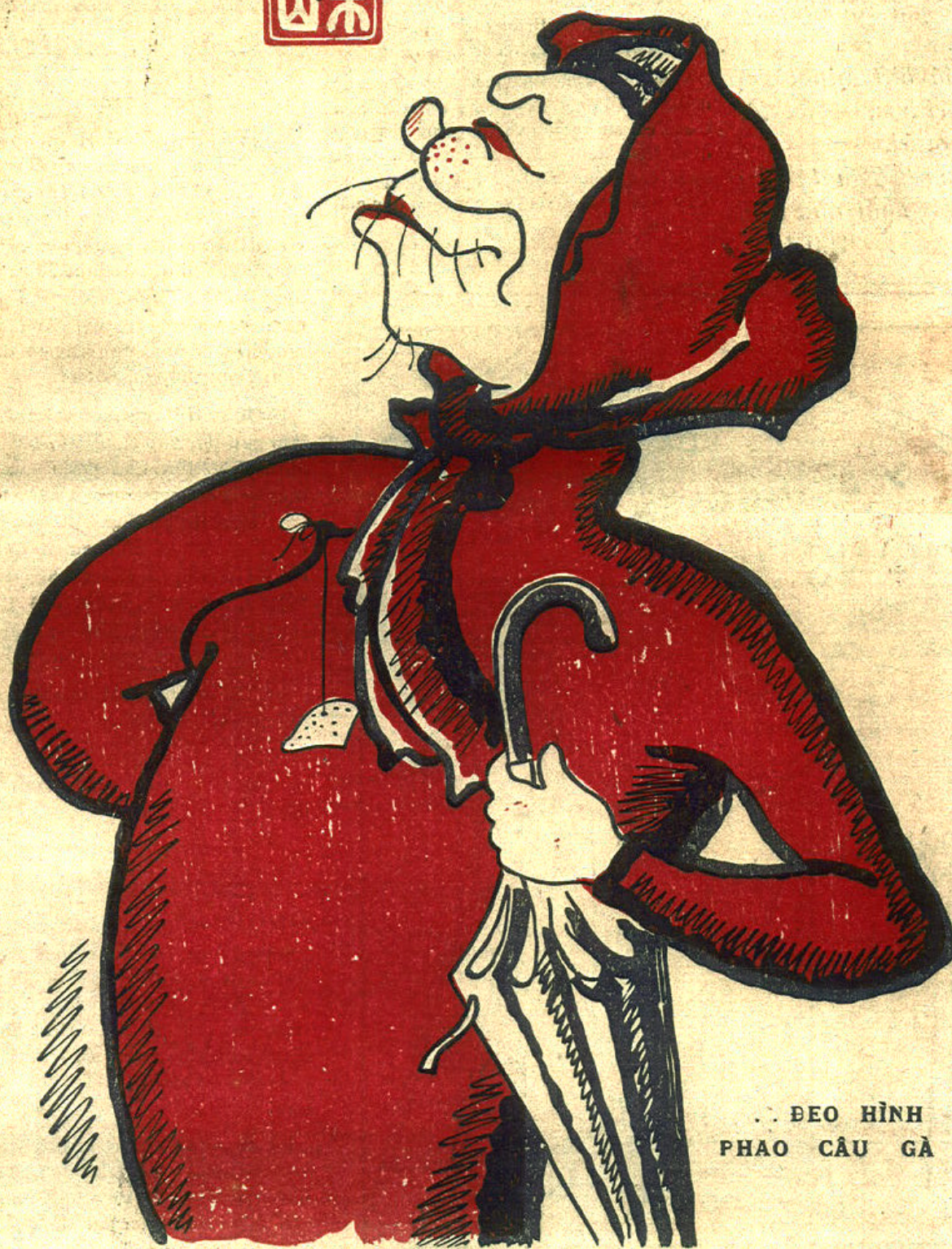
Suy rộng ra, về hết các phương diện khác, người Tàu đều tự cao, tự đại với cái đời dĩ-vãng của họ như thế cả.

Cái cách — Đó là một sự thù hằn của họ. Chẳng thế mà cuộc cách mệnh của họ, sau hơn 20 năm, chưa có một kết quả gì, (Xem tiếp trang nhì)

Các báo đăng : Ở Trung-kỳ, các hương chức được đeo thẻ bài đồng hình chữ nhật.
Ở Nam kỳ các hương chức được đeo thẻ bài hoặc mạ vàng hoặc bằng bạc.
Ở Bắc-kỳ chưa thấy gì.



LÝ TOÉT BÁT CHƯỚC...



... ĐEO HÌNH
PHẠO CẦU GÀ

CÙNG VỚI SỐ BÁO NÀY,

CÓ PHỤ TRƯỞNG ĐĂNG :

ĐIÊN

của Khải - Hưng

Tranh vẽ của Trần-bình-Lộc

BÁN LẺ : 3 XU

BIỂU CÁC BẠN MUA DÀI HẠN

TRẺ... GIA. NHỮNG KIỂU NHÀ MẪU

(Tiếp trang nhất)

hay chỉ có những kết quả tai hại. Một nước già cỗi, dân trí chỉ luan luan lưu luyến với tổ tiên, như đứa con nít nịu chặt lấy váy mẹ. thì còn nhìn xa, biết rộng sao được mà hòng cải cách?

Nước Tàu, vì thế mà khó lòng kịp được các nước tân tiến.

Muốn kịp các nước tân tiến, ta phải theo họ, ta phải cải cách, ta phải mới. Ta phải quả quyết bỏ hết hủ tục — mà hủ tục rất nhiều — ta phải bỏ cái lòng quá tôn cổ của ta đi.

Đừng là một đứa con nít già cỗi.

Thà là một ông già trí còn non nớt.

Một đứa trẻ già cỗi thường tự cao, tự đại.

Một ông già biết mình còn non nớt thì biết học, — biết đổi mới cho kịp người.

Bọn tân tiến bên Tàu đã hiểu như vậy.

Nhi-Linh

VÀ ÔNG NG-CAO-LUYỆN

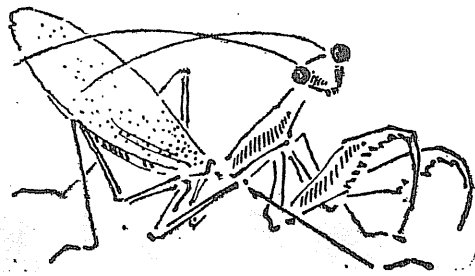
Vai ba số sau, bản báo có thể đăng lên báo những kiểu nhà mẫu cho dân quê. Số dĩ chậm như vậy là vì bản báo còn đương bàn định với một kiến trúc sư có tiếng, ông Nguyễn-cao-Luyện, để tìm những kiểu thật tiện lợi.

Công việc của ông Luyện là một công việc tìm tòi cái mới, cho nên có đôi phần khó khăn và phải cần có trí sáng kiến mới làm nổi. Nhưng chúng tôi rất tin ở tài ông Nguyễn-cao-Luyện — Ông tốt nghiệp ở trường kiến trúc năm ngoài, đỗ đầu kỳ thi ra và được phần thưởng Long. Hiện ông có mở một phòng kiến trúc ở Hanoi — nên đã có dịp thực hành những điều đã học được trong trường. Mới đây lại được hội đồng dựng bia kỷ niệm cố Alexandre de Rhodes, nhờ nghĩ giúp kiểu.

Ngoài cái tài học ra, ông lại có cái chí muốn đổi mới kiến trúc Annam. Vì cùng một chí hướng về xã-hội với bản báo, và cùng một lòng tha thiết muốn cho dân quê có nhiều kiểu nhà vừa mới, vừa đẹp, vừa tiện lợi, nên dù ông bận nhiều công việc riêng, ông cũng hết sức giúp bản báo.

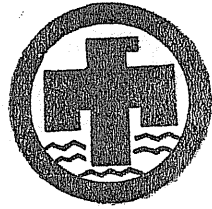
Việc nghĩ kiểu nhà mẫu cho dân quê đây đối với ông chỉ là công việc đầu tiên trong cái sự nghiệp về kiến trúc mà ông định theo đuổi mãi mãi sau này. Công cuộc đầu tiên ấy, ông sẽ vui lòng đem hiến báo Phong-hóa và các bạn đọc-giá.

P. H.



...TỪ

doán việc tương lai tưởng như các ông được trông thấy xảy ra ở trước mắt thật... khốn một nỗi, các ông lại mù.



Các bạn nhớ đón xem số đặc biệt

... LAM?

... TRẮNG?

Có kèm thêm tờ Phụ-bản của LEMUR

Năm mươi năm...

Có tin rằng chính phủ Mãn-châu-quốc mới thảo xong một bản chương trình dự định trừ tiết cái hại thuốc sai trong nước. Họ định mở những nhà thương lớn có thể mỗi tháng nuôi được hai, ba nghìn người, để cho các người nghiện có nơi mà bỏ dưỡng và cai dần dần thuốc phiện đi. Họ nhất định trừ tiết cái hại thuốc sai trong một hạn là 50 năm.

Ông vua hờ Phỗ-nghi ai ngờ lại có cái sáng kiến ấy: nhưng đó mới là nhất định, hãy đợi đến bao giờ họ nghị định sẽ hay.

Ngóanh lại nước nhà, bọn « đồng tử quân » đi mây, về khói một ngày một đông, thuốc phiện bán một ngày một nhiều... hay ta cũng nhất định trong một hạn 50 năm, 100 năm trừ tiết cái nạn ấy đi? Nhưng lúc đó, nếu có giặc giã, ta lấy đâu đội quân đi « tàu bay » ra chiến địa?

Vì vậy, nên ta nhất định hút!

Chị em dưới xóm

Ông nghị Sĩ-ký ở Haiphong có đệ đơn xin nhà nước bắt chị em ở Hải-cảng phải đi khám cũng như bọn thanh lâu. Ông sốt sắng đến việc nước, việc dân quá đến nỗi quên cả việc tư của ông. Thí dụ, ông muốn ra ứng cử nghị trường thì ông còn chỗ nào mà mời các đồng nghiệp tặng bốc sự nghiệp của ông, còn nhà cô đào nào dám chứa chấp ông nữa!

Cứ bình tĩnh mà xét, thì chị em tuy làm nên tội, nhưng tội ấy, chị em chỉ chịu phần nửa, còn phần nửa là tội bọn làng chơi. Nghe câu hát hay, tiếng đàn ngọt thì không nghe, cứ bắt chị em hóa ra cô đầu rượu hết thấy, rồi lại bắt chị em bụng mạng dạ chữa, bắt chị em mắc bệnh, bây giờ đến cung bắt chị em đi khám: thật không thương chị em chút nào.

Vậy tưởng nên bắt bọn làng chơi đi khám thì phải hơn.

... Mà không biết ông Sĩ-ký thỉnh thoảng có xuống dưới xóm không đấy.

Tiên tri...

Cũng như các thầy bói xem hậu vận ở nước ta, ông Hodane ở nước Anh dự đoán rằng đến năm 1960, thế giới sẽ đổi mới: xích họa sẽ lan khắp toàn cầu, nước Anh không phải là một cường quốc như bây giờ nữa.

Sự đó cũng không can hệ gì, ông Hodane tha hồ mà đoán phỏng, đoán nhảm. Nhưng ông còn dựa vào cuộc đời hiện tại để đoán việc tương-lai, chứ đến các lốc-cốc-từ nước ta chẳng dự vào đâu mà

Vợ, chồng

Ai cũng biết thủ tướng họ Mút nước Ý, muốn cho dân đình một ngày một tăng, nên đã hạ lệnh đánh thuế những người nào ở vậy không lấy vợ, lấy chồng.

Thủ tướng họ Hít cũng bắt chước, khuyên dân nên lấy vợ và hứa sẽ cho vay những chú rề một số tiền lớn để dựng cửa nhà cơ nghiệp....

MÃY CUỐN SÁCH MỚI

NỬA CHỪNG XUÂN của Khải-Hưng (nghìn thứ ba).	0\$75
VÀNG VÀ MÁU của Thế-Lữ (nghìn thứ hai).	0\$45
ANH PHẢI SÙNG của Nhất-Linh và Khải-Hưng (nghìn thứ hai).	0\$45
CẠM BẦY NGƯỜI của Vũ trọng-Phụng (nghìn thứ hai).	0\$45
HỒN BƯỚM MƠ TIỀN của Khải-Hưng (nghìn thứ tư).	0\$40

Mua sách xin gửi tiền trước về ông Nguyễn - Tường - Tam 1 B^d Carnot
Tiền cước gửi lối bảo lãnh: 1 cuốn 0\$20, mỗi cuốn sau nữa thêm 0\$06
Các bạn mua P. H. dài hạn được trừ 10%, mua 4 cuốn một lúc được trừ 20% vào tiền sách



— Thôi ta hãy kẻ đến đấy, về ăn cơm đã.

CÁC THỨ GẠCH NGÓI HIỆU

HU'NG-KÝ

đều làm bằng đất sét xanh và đất sét trắng rất tốt mà bán giá rất hạ.

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỨ GẠCH TÂY VÀ NGÓI TÂY

hiệu HU'NG-KÝ

Ở số 8 phố Cửa Đông hàng Gà Hanoi—Giấy nói số 347

VÌ HIỆU

HU'NG-KÝ

Có đủ các thứ máy móc tối tân đều làm các thứ gạch ngói rất tốt có thể đi lên trên không-vỡ.

NHỎ ĐẾN LỚN

Bên Thổ-nhĩ-kỳ, thủ tướng Mustafa Kemal theo gương họ, cũng đặt ra một thứ thuế đánh riêng bạng đàn ông không vợ, đàn bà không chồng. Nhưng lúc quá vội vàng, thủ tướng quên bẵng đi một hạng người: hạng quan hoạn.

Nước Thổ-nhĩ-kỳ cũng như nước ta xưa, có nhiều hoạn quan. Từ ngày đổi mới, họ bỏ nghề cũ, tản mát đi mọi nơi kiếm ăn... mà lẽ tự nhiên là họ không lấy vợ. Thành ra đến nay, họ phải chịu thuế đánh người ở vậy: ức cho họ quá.

Hòa-bình

THEO báo Anh, nước Nhật mới chế ra một thứ tàu ngầm nhỏ, gọi là «tàu ngầm bỏ túi».

Tàu ngầm ấy chế tạo công phu và tinh xảo lắm. Nặng không quá 12 tấn, dài chỉ độ chín, mười thước tây, thứ tàu ấy lặn xuống biển được ba giờ đồng hồ. Tàu ấy mang một viên tạc đạn và một cây súng cối xay và thủy thủ chỉ cần có ba, bốn người. Vì nó nhỏ nhắn, người ta có thể mang lên để trên một chiếc chiến hạm nhỏ hơn để lúc đại chiến thả xuống bề....

Đương lúc ấy, bên Anh cũng đương lo làm một chiếc tàu bay to nhất hoàn cầu, nước Mỹ và nước Ý tăng binh bị.

Vậy mà ở bên Đức là nơi thủ tướng họ Hít đương ngầm tăng súng, ống, luyện chiến binh, có người lại khuyên thiên hạ «đừng nói đến chiến tranh, tức là có sự hòa-bình».

Ai mong hòa-bình nên nghiền ngẫm lời nói xâu xa ấy. Ví dụ như nước Nhật. Nước Nhật đem quân đánh Thượng-hải, đoạt Mãn-châu có nói đến chiến tranh bao giờ đâu? Chỉ nói là đem sự hòa-bình, sự trật tự, nền văn minh sang bên đất nước Tàu, cho người Tàu nhờ. Người Tàu có

chết hàng nghìn, hàng vạn cũng là vì hòa-bình vậy, còn oán hận nổi gì!

Còn nước nào thực hành câu «đừng nói đến chiến tranh, tức là có sự hòa-bình» nữa đây? Có lẽ cũng chẳng bao lâu. Nào ai có chết vì chiến tranh; dễ thường chỉ có sự hòa-bình là chết về nạn ấy.

Mưa ra cá

Một tờ báo tây đăng tin rằng ở một tỉnh kia, sau một trận mưa dữ dội, người ta thấy ngoài đường và trên mái nhà vô số là cá con. Các nhà bác học vội ra công nghiên cứu mới hay rằng đó là một thứ cá ở nước ngọt. Loài cá ấy có một đặc tính là lên cạn hàng giờ mà không chết. Đến mùa đẻ, cá lách lên bãi cát để đẻ trứng. Trứng dính vào cát, gặp trận gió to, cát theo gió bay lên trời rồi đến lúc mưa, nhờ có nước, trứng nở ra cá theo mưa rơi xuống mọi nơi.

Nhưng đó là cách giảng giải của người tây, ta cho là phải làm gì, ta phải giữ lấy quốc hồn quốc túy của ta mà bảo rằng: «Đó là cá hóa long không được, nên rơi xuống đấy». Có phải là có nhiều thi-vị hơn không?

TƯ-LY

Cùng ông Tư Húi trong Loa

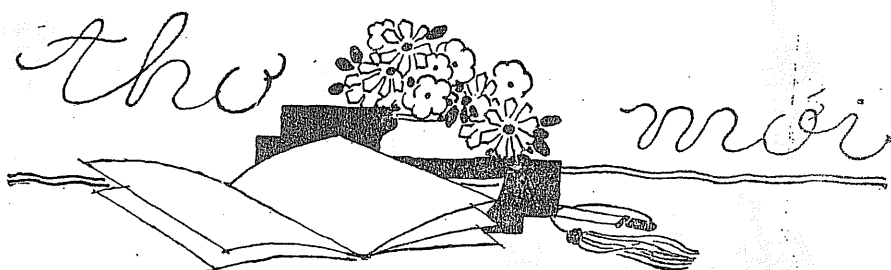
Kỳ Loa vừa rồi, ông có «bàn» về tôi, tôi xin cảm ơn.

Nhưng ông nói sai nhiều quá.

Những chỗ sai ấy, bây giờ ông đem cuốn báo ấy ra đọc lại, mười phần tôi chắc bầy là ông tìm ra được ít nhiều.

Mà có tìm ra, ông muốn cải chính thì cải, bằng không thì thôi. Nếu ông không tìm ra, xin cho tôi biết, tôi sẽ chỉ dùm.

Ngym



TIẾNG RỪNG

Mặt trời khi đã gác về tây,
Đang xa, xa tít, tận chân mây,
Ở nơi ánh sáng mờ phảng-phất,
Một vết tim lam như khắc bật
Lên trên nền sáng của mây hồng.
Đó là nơi rừng biếc mơ màng,
Rủ lá xanh tươi trên hồ phẳng.
Buổi đêm mưa cùng khi nhuộm nắng,
Rừng âm thầm có những tiếng ca
Khiến lòng ta tê-tái, say-sưa.

Khi ngang rừng, gió xuân hiu-hắt,
Cây chấp-chờn cất tiếng vui ca:
Tiếng êm tựa địch vàng rêu rất
Với thắm trầm tựa giọng tỷ-bà.
Tiếng hát vang lừng trên hồ lặng
Gợi lòng quyến luyến tình ái-ân,
Nhường tiếng gọi bên tai vắng-vắng:
Yêu thương ai, kéo phi ngày xuân!

Nhưng xuân thắm đi rồi, lòng hồi!
Gió hạ nghiêm trang vi-vật thời.

Dưới một trời ánh sáng tung bừng,
Một trời xanh thắm bao la rộng,
Lá biếc reo sào sọc chẳng ngừng,
Tưởng như ngàn năm không đổi giọng.
Nghe rừng ca, ta thấy trái tim
Không nản-buồn, cũng không phẫn-
chấn,

Thấy tâm hồn diễm-dạm, êm-dềm
Như trời lam sợi mây không vẩn.

Song le, vùn-vụt tháng ngày trôi,
Kìa! thu buồn bã tới nơi rồi!

Rừng sáu thốn thức đêm thu lặng,
Âm-thầm như rở khúc hề qua,
Buồn như suối than trên núi vắng,
Mơ hồ như tiếng sáo xa xa.
Với rừng xâu, lòng ta rung động,
Với rừng xâu, ta ủ-rũ sầu.

Rừng tiếc mở tóc xanh đã rụng,
Ta tiếc ánh sáng bảy giờ đầu?

Rừng mỗi lúc một thêm âm-dạm
Và màu trời, càng ngày càng sẫm...

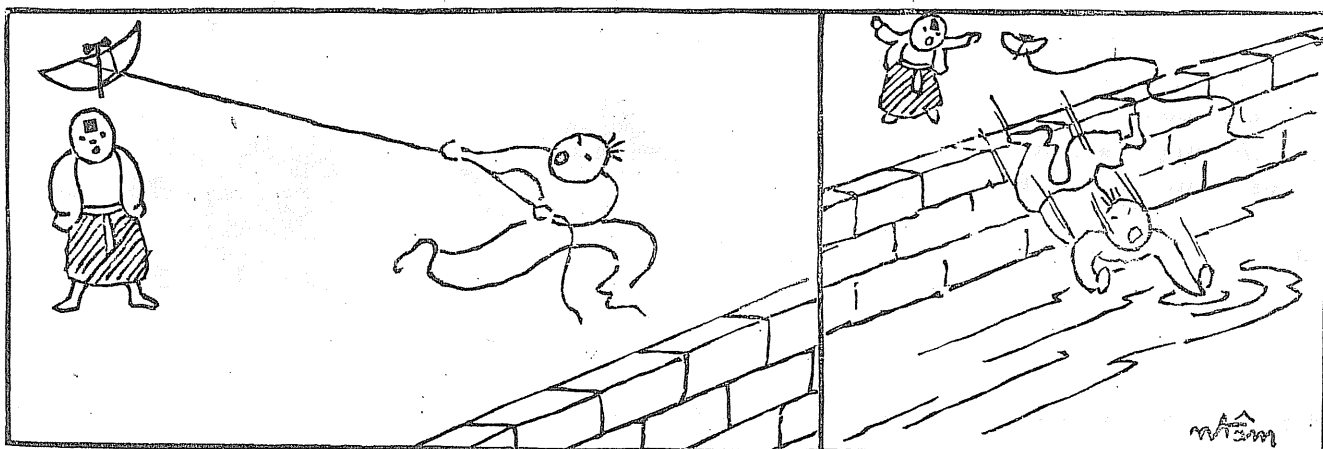
Gió đông như điên-dại, say-mê,
Và dữ-dội sông vào rừng thẳm,
Rừng gào lên một tiếng gớm ghê,
Rồi mãi mãi kêu rên thê thảm...

Thời khắc qua, gió bớt nặng nề;
Rồi đây, xuân biếc lại quay về.
Trái tim ta cùng vòng ngày tháng
Cùng vui buồn, say cảm tê-mê,

Năm năm, rừng hồi! tiếng người cả
Bồng trầm muộn điệu tựa lòng ta;
Khi nghe thấy tiếng người rêu-rất,
Ta tưởng lòng ta hát thiế-tha.

Phạm-huy-Thông

ĐẾN 15 THÁNG 8 NHẤT ĐỊNH IN
MẤY VẦN THƠ
của THẾ-LỮ (TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)
Các bạn yêu thơ Thế-Lữ nên gửi
ngân phiếu về giữ trước. Quá hạn
15 tháng 8 không nhận bán cho ai cả
vì chỉ in đúng theo số người đã gửi
tiền về nhận mua trước thôi.
Mỗi cuốn 1\$00. Tiền cước 0\$20.
Gửi ngân phiếu 1\$20 về:
Ô. Nguyễn-Tường-Tam P. H. Hanoi
Không gửi theo cách linh hóa giao
ngân. Thư mua không kèm ngân
phiếu thì coi như là không có.



— Có chạy thế này thì nó mới không ..

... đâm nhào xuống

BÁC-SĨ NGUYỄN-BÁCH

Chuyên - trị bệnh người - nhơn, trẻ con Nội - khoa, Ngoại - khoa, Hộ - sản. Chữa khoán các bệnh hoa - liễu

PHÒNG KHÁM - BỆNH

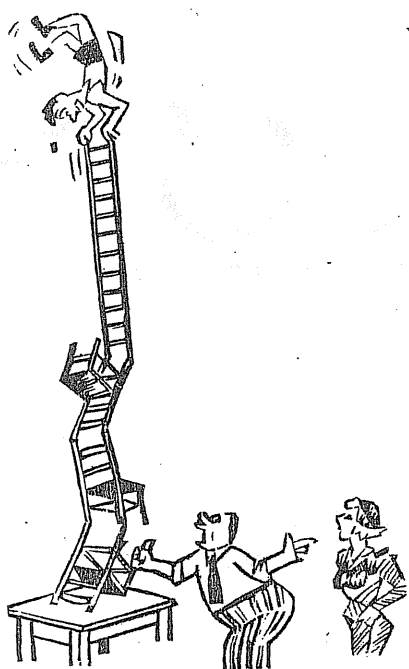
68, Phố Gia - Long -- HANOI (Giấy nói 847) (Gốc cây thị, gốc Hàng Kèn)

GIỜ THĂM BỆNH Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ — Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ

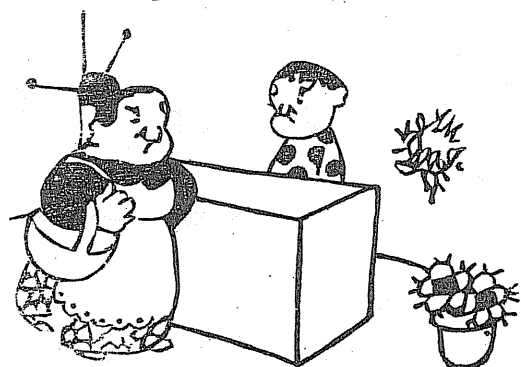
Bệnh-nhân cần-cấp, đêm hôm muốn mời đến nhà lúc nào cũng đi ngay

NỤ CƯỜI NƯỚC NGOÀI

VÌ NHẬT-BẢN PHÁ GIÁ: 15\$ MỘT CÁN ĐỒNG HỒ

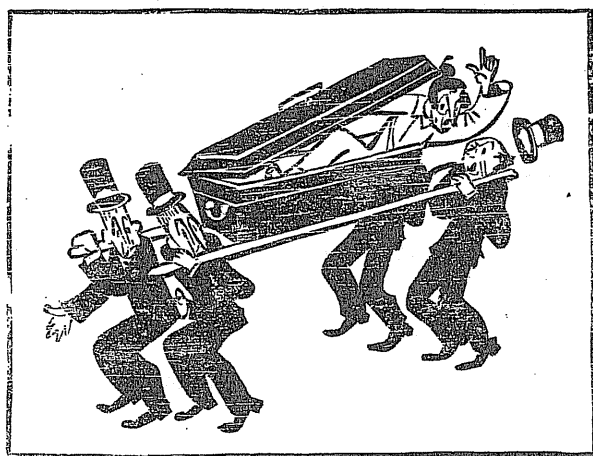


— Xin lỗi ông, ông cho mượn tạm cái ghế này.
Soudaysnise Strix



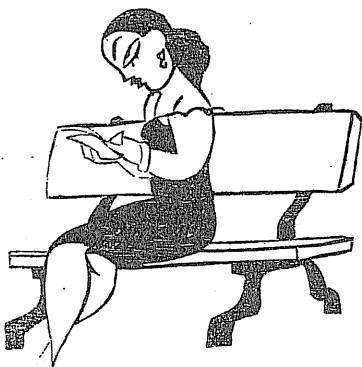
— Bà bán cho tôi 7 lạng đồng hồ và một bó ô.

Forces



VỢ ĐAM
— Thầy mầy chiều hôm nay mà quên cho gà ăn thì đừng có trách.

Gutierrey



ĐỌC TIỂU THUYẾT
... Thế rồi một tang thiếu-niên công-tử tiến đến gần nàng hai mắt âu yếm nhìn nàng và hai tay giơ ra như van xin...

Gutierrey



VỀ ĐẸP RIÊNG TẶNG CÁC BÀ CÁC CÔ

MỘT KIỂU ÁO MẶC MÙA NƯỚC

Cổ, tay và bên sườn lối « cánh hoa sen » ghim bạc trạm thay khuy vai (trong có thể dùng khuy bấm). CÁP-TƯỜNG



Remur 34

NHÀ HỘ-SINH MỚI MỞ

42 Bd Henri d'Orléans
(cạnh nhà Demange cũ)

PHÒNG KHÁM BỆNH
Phố Citadelle N° 16 bis 1
Cửa ông Y - sĩ hru trí
HOÀNG - GIA - HỘI

MỞ VÀO NGÀY 8 MAI 1934

NHÀ HỘ-SINH VÀ DƯƠNG-BỆNH

của Bác-sỹ NGUYỄN VĂN-LUYỆN và Bác-sỹ PHẠM HỮU-CHƯƠNG
30 Rue Bourret 167, Boulevard Henri d'Orléans, đầu ngõ Trăm mới, Hanoi

Nhà thương nhận người đẻ và người ốm nằm riêng từng buồng. Mới sửa sang rất rộng rãi, sạch sẽ, lịch-sự. Có đủ khí-cụ để chữa thuốc và đỡ đỡ khó.

Có chiếu điện-quang (Rayons X) và chữa bệnh bằng điện.

Có hai bác-sỹ và hai cô đỡ ngày đêm trông nom rất cẩn-thận.

Bác-sỹ Luyện vẫn tiếp bệnh nhân ở nhà cũ (3, Rue de la Citadelle).

nhưng đến thăm bệnh luôn ở nhà thương.

Bác sỹ Phạm Hữu-Chương sẽ ở luôn trong nhà thương, và có phòng tham bệnh riêng ở đây

Y-SĨ TRẦN-VĂN-SANG

78. phố hàng Giấy — Hanoi
Trước cửa chợ Đông-xuân trông sang
Người NAM KỲ mới mở lần thứ nhất:

PHÒNG THĂM BỆNH

CHỮA ĐỦ MỌI BỆNH
Chuyên chữa bệnh phong tình và đau mắt
Chữa mau chóng khỏi!

Không tốn kém mấy.

NGƯỜI CAO ĐẸN THÁP VÀ VIỆC

Giá trị của sợi lông mi

Một cô đào trứ danh đóng trò chớp bóng, chẳng may bị đèn điện chiếu vào mặt đến cháy mất cả bộ lông mi.

Cô xinh như cô Kiều, nhưng không khiếm tốn đến nỗi tự ví với con ong, cái kiến, cô liền đầu đơn kiện sở chớp bóng, đòi năm vạn quan bồi thường.

Ra tòa, bên bị cãi :

— Năm chục ngàn quan hai bộ lông mi thì đắt quá. Có lẽ mỗi lông mi, có tính một ngàn quan chắc !

Kê thì cũng khi quá. Vì thế nên thầy kiện bên nguyên ung dung cãi :

— Cô đào xưa, lông mi dài, đậm, đẹp lắm, mà hiện nay chỉ còn có năm mươi sợi lông. Vậy số tiền năm vạn quan kia, thật không lấy gì làm quá đáng.

Tòa phân vân đã định lại đề chọn một nhà chuyên môn, có lẽ đề nhờ đếm lại cô đào có bao nhiêu cái lông mi.

Phải lắm, vì tòa có công bình đến đâu cũng không hơn được đức thánh Không khi xưa lúc bị chú Hạng-thác hỏi nhỏ rằng :

— « Trước mắt ngài có bao nhiêu cái lông mi ? »

Hòa bình

CÁC nhà ngoại giao dẻo lưỡi lúc nào cũng rộng miệng hô hào cho sự hòa bình, nhưng họ chỉ có cái lưỡi là dẻo.

Vì nếu họ có chút đỉnh thông minh thì họ đã hô hào các nước phá súng đúc súng ống. Hoặc giả, họ lại thông minh quá, họ cho rằng chiến tranh không phải là việc của họ, mà là việc của các nhà buôn súng.

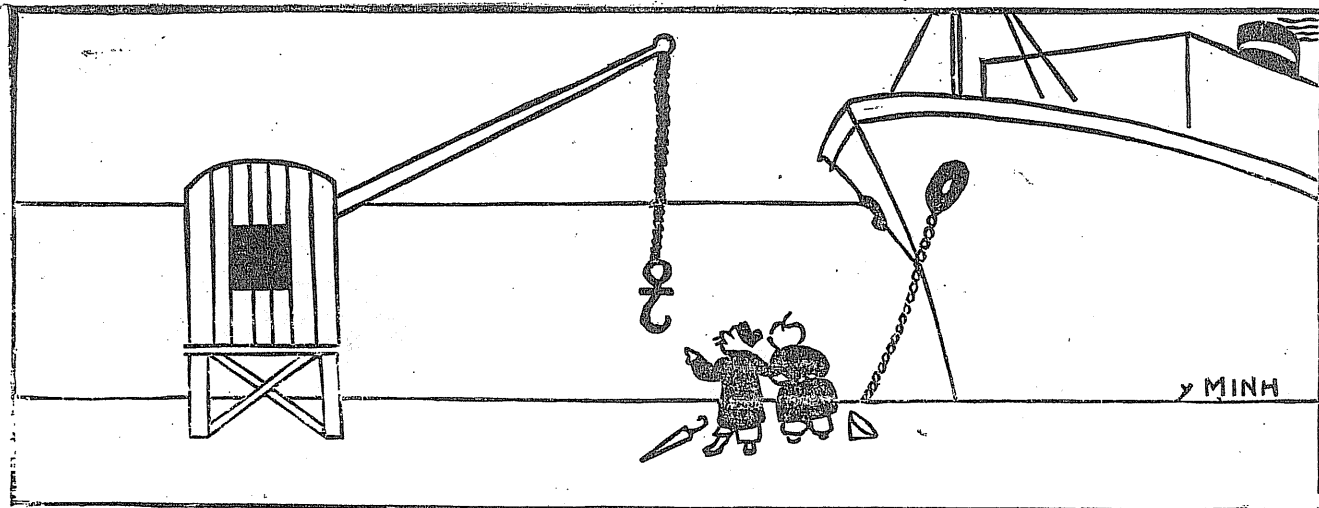
Đã có người tính rằng mỗi khi có chiến tranh, phải tốn đến hai mươi nhăm ngàn bạc mới giết được một tên lính, còn lúc bình thường, cướp chóc, giặc giã, đồ đồng một mạng người chỉ đáng có trăm bạc. Đó là kể các nước văn minh, chứ ở bên ta, có khi không đáng năm đồng...

Số tiền đó, bọn buôn súng chia tay nhau. Trăm vạn người chết, họ có cần gì, càng chết bao nhiêu, họ lại càng vui bấy nhiêu. Hễ nước nào chinh bị việc can qua, là họ soa tay mừng : công việc họ chỉ có thế.

Tuy họ như vậy, chính phủ nào cũng âu yếm họ, tôn sùng họ như những vị cứu quốc, những bậc anh hùng. Nghĩ cho kỹ, thì tôn họ là anh hùng cũng phải, vì xưa nay, ta vẫn tôn những kẻ giết được nhiều người là .. anh hùng hảo hớn.

Tứ-Lý

LÝ TOÉT. XÃ XÊ RA CẢNG



— Nay bác Xê, hỡi cái này để câu cá voi

TRIẾT-LÝ CỦA LÝ TOÉT

BA ẾCH — Cụ có nhớ ông hàn Phong không? Cái ông hà tiện vắt cổ chày ra nước và giàu có nhất, nhì ở Hanoi ấy mà. Thừa sinh thời, ông ta ôm lưng cột bụng, ăn không giám ăn, mặc không giám mặc, có khi không giám đi bộ nữa, vì sợ mòn mất đế giày.

Ông chỉ yêu có một thứ : tiền, — ông cho đồng loại là vật có thể làm cho đồng bạc của ông lớn dần lên, nên ông không nề hà vất hòng, hút máu những người vô phúc đến vay tiền của ông, ông tìm hết cách để chiếm đoạt gia tài, điền sản của họ, kể cả những cách hợp với pháp luật nữa. Ông chẳng may mất đi, để lại một cái gia tài ứ, vạn cho lũ cháu họ và tình thương nhớ cho con vệt của ông.

LÝ TOÉT — Rõ ông lão hoài công ki cốp cho cốp nó ăn! chẳng qua là kiếp trước, ông lão nợ nần gì lũ cháu, nên kiếp này ông phải kéo cày giả nợ đấy.

BA ẾCH — Ông lão nhớ giai quá, cụ nhỉ. Đã chết mà còn nhớ đến nợ.

LÝ TOÉT — Ông lão chết, rồi ông ấy lại đi đầu thai kiếp khác. Có lẽ bây giờ, ông lão đang oe-oe đòi bú cũng nên.

BA ẾCH — Ô! cụ có tâm hồn một nhà thi-sĩ mà tôi không biết. Nhưng cụ làm tôi lo sợ quá. Cụ bắt tôi chết đi, sống lại, cứ thế mãi, tha cụ cho tôi chết ngay còn hơn! Cụ tha cho tôi, tha cho loài người đừng bắt họ đòi đòi phải ăn, ngủ, với rửa mặt!

LÝ TOÉT — Thế mới phải chứ! Chúng ta có thể mong được như vậy. Nếu không thì làm điều thiện làm gì? Chúng ta thấy vô số đứa gian hùng, bạc ác, mãi đòi được sung sướng,

nhưng chúng ta nghĩ đến kiếp sau, chúng ta sẽ phải khổ sở, thì trong lòng cũng thư thái hơn, muốn tòng thiện hơn. Kiếp sau chúng sẽ phải đầy đọa đã đành rồi, kiếp này, họ cũng đã bắt đầu thú tội. Trời có mắt lắm chứ. Đấy, ông không thấy nhà bạc ác kia, con chết, cháu chết mà vẫn còn sống, còn khổ sở đấy ư?

BA ẾCH — Thế ra ông trời chỉ công muốn phạt những phường gian ác, lại bắt con cháu họ chết khổ, chết sở. Ông trời chỉ công thiệt. Nhưng việc gì, ông lại sợ những phường gian ác đến nỗi không phạt họ, lại phạt con cháu họ là kẻ vô tội? Ông trời của cụ giống cụ lắm, cũng « giận cá, chém thớt » như loài người ngu độn.

LÝ TOÉT — Ông đừng riệu việc quỷ thần, phải tội chết. Phường gian ác, kiếp này chưa chịu hình phạt, trời hãy ra oai cho biết mà sửa lỗi đi đã. Làm cho con chết là bắt cho phải đau đớn, nhất là làm cho nó vô tự, là sự đáng kể hơn cả, ai chả biết : « vô tự là bất hiếu! » cũng là một cách trừng phạt ác nhân một cách gián tiếp vậy.

BA ẾCH — Cụ nói chí lý lắm. Cách trừng phạt gián tiếp ấy vừa dễ dãi, vừa gián tiện, ai chẳng ưa, nhất là bọn ác nhân, chỉ có mấy đứa con thiệt mạng là không ưa lắm thôi. Trời làm gián tiện đi như thế, ý hẳn là vì ngài làm việc quá. Nhưng nếu ngài bận việc đến thế, thì ngài cứ để mặc chúng tôi ở trên mặt quả đất này có hơn không? Sống là đủ khổ rồi, ngài lại còn bắt chúng tôi mê-tin những ý tưởng huyền bí, dị kỳ và vô lý nữa. Cũng may mà ông trời của

cụ, giống hệt như người ta, không biết công bình là gì cả.

LÝ TOÉT — Ông không riệu thôi, ông lại báng bỏ cả quỷ thần nữa!

BA ẾCH — Cũng có lẽ. Nhưng báng bỏ ông trời độc ác và hay thù vật của cụ. Cụ không trông đấy ư? Ngày nào chẳng có kẻ gian ác, vô lương, khéo luôn lọt, nịnh hót, giết người để lên chỗ vinh quang cũng không từ, hàng lũ kéo nhau leo lên bậc thang danh dự của loài người, mà thiên hạ, tuy ghét, tuy bỉ, vẫn ca tụng khen lao. Ông trời của cụ non tay quá.

LÝ TOÉT — Không phải là non tay. Bọn vô lương đó, kiếp này còn được hưởng dư huệ, dư đức của ông cha họ ngày xưa, cho nên được vinh hoa phú quý, mà có lẽ đến lúc họ tắt nghỉ, họ được thiên hạ tôn lên làm anh hùng. Nhưng trời già tay lắm : cháu, chắt họ phải chịu lấy ác đức của họ.

BA ẾCH — Ô! tôi yêu ông trời của cụ quá! Cha mẹ, ông bà tôi làm điều thiện, thì tôi đây được hưởng cái kết quả hay, còn tôi có làm điều ác, chỉ con cháu tôi mới bị hành phạt : để chịu cho tôi quá.

Cụ lại bắt ông trời phải để ý đến công việc của mọi người, của anh mọi ở Phi châu, của anh mán ở Cao bằng, cũng như của cụ, của tôi, thảo nào mà ông trời của cụ bận việc đến sinh ra lần cần.

Nhưng cũng may, đó chỉ là ông trời của cụ. Ông trời thật, nếu mà có, chắc ông chẳng dỗi hơi mà xét xem hôm nay cụ ăn cơm với thịt hay ăn cơm với rau. Chỉ vì chúng ta tự hào quá, tưởng chỉ có ta, trời mới để ý đến, chứ thực ra, thì loài người cũng như loài voi, hay loài dận, có sống, có chết, trên đồng bùn nhỏ trong vũ trụ bao la.....

Tứ Lý

THUỐC TỐT, GỬI MAU

Là hai biệt - tính

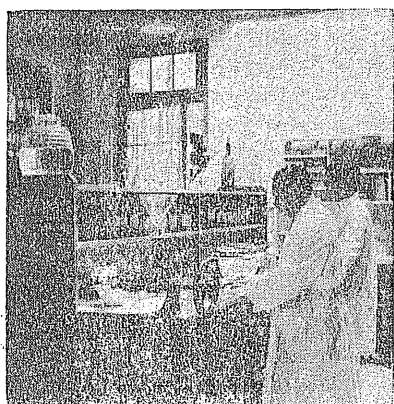
của hiệu thuốc Tây lớn 13 Hàng Gai Hanoi

của hai ông HOÀNG-MỘNG-GIÁC và NGUYỄN-HẠC-HẢI, tốt-nghiệp ở trường Đại-học

Báo - chế ở Paris

Mong Quý khách xa - gần chiếu cố.

Có bán cả Vin tonique Alexandra : 1 \$ 95, và Sudoline : (Phần rôm) 0 \$ 40



TRONG phòng khách bà Tuấn-Khanh, bà ông văn - sĩ và hai cô nữ-sĩ đang bàn tán về các danh trượng phu, anh hùng, các bậc danh nhân, đại tướng. Họ thuật những công nghiệp phi thường, những sự cải cách hùng vĩ, những cuộc chiến tranh kinh thiên, động địa. Hết truyện hoàn cầu, họ thu vào truyện nước nhà, rồi họ kể đến tên nhiều người trong đám phụ-nữ đã nhờ về thông minh, can đảm mà giết được giặc cò đen, được quân nhà Nguyên, nhà Minh để giữ trinh tiết, hay báo thù cho chồng, cho cha. Mọi người thì nhau trò tài về khoa lịch sử. Một mình Tần Lang vẫn yên lặng không nói nửa lời. Hình như chàng mỗi một, buồn ngủ mà cố gượng giữ lễ, ngồi nghe. Hoặc giả chàng cho là những người kia thuật toàn truyện hoang đường, như Tam quốc, Chinh đông, Chinh tây mà không lưu ý tới cũng không biết chừng.

Bà chủ nhà mời khách uống nước. Khi đặt chén chè mạn sen khói thơm ngào ngạt ở trước mặt Tần Lang, bà lấy cách giao tiếp lịch sự hỏi chàng: — Thế nào, nhà văn-sĩ có biết một truyện gì về lịch sử nước nhà, một truyện tiêu sử, đã sử của một bậc trượng phu anh hùng Việt Nam thì kể cho chúng tôi nghe với.

Tần Lang mỉm cười:

— Thưa bà, tôi rất kém khoa sử-ký. Nhưng về hiện thời thì tôi cũng biết nhiều câu truyện, nhiều câu truyện có thực của những người không tên tuổi, không tiếng, không tăm, sống ở trong số tối, khổ sở ở trong số tối, hằng ngày làm những sự phi thường ở trong số tối, rồi ngày mai, ngày kia sẽ chết ở trong số tối....

Một cô nữ-sĩ ngắt lời:

— Thế mà những người ấy, ông liệt vào hạng trượng phu, anh hùng, danh nhân, đại tướng?

Mọi người cười ồ, làm cho nữ-sĩ đặc chí đỏ hây hai má. Nhưng Tần-Lang không cười, không đổi sắc mặt vẫn điềm nhiên nói:

— Thưa không. Tôi không liệt bọn họ vào hạng trượng phu, anh hùng, danh nhân, đại tướng, tôi quả quyết đặt bọn họ lên trên những hạng kia. Làm một viên thượng tướng, sông pha guơm đạn ở bãi chiến trường, hay nói giọng nhà văn-sĩ tàu, da ngựa bọc thây ở ngoài ngàn dặm, công nghiệp ấy đã lấy gì làm phi thường. Các ông đây làm nổi, mà có lẽ tôi cũng làm nổi. Hơi thuốc súng, tiếng hò reo, khúc chiến nhạc hùng hồn, lòng căm kích mạnh mẽ, trường hợp ấy, hoàn cảnh ấy khuyến khích ta, phấn khởi lòng ta, khiến ta «hăng tiết» lên mà không kịp nghĩ tới cái chết nó đợi ta nữa. Những ông tướng

hùng, quân dũng kia thử thoát chết, trở về số nhà xem có hồi tưởng lại những sự nguy hiểm mà giết mình thon - thót không. Chả thế, có ông nguyên soái khi toàn thắng về nước nghe tiếng súng mừng cùng tiếng kèn khải hoàn, còn mơ màng ngơ ngác lo sợ, tưởng quân giặc đương hò reo trước mặt.

Một người ngắt lời:

— Nhưng bài tựa của ông dài quá rồi. Xin ông nhập đề mà kể cho chúng tôi nghe truyện bậc vĩ nhân, bậc anh hùng không tên, không tuổi, không tiếng, không tăm của ông thôi.



Như không để ý đến lời chế nhạo, Tần Lang thông thả nói tiếp:

— Truyện tôi sắp kể đây là truyện một người đàn bà, hơn nữa, truyện một người con gái nhà quê hiện còn sống.

Cô nữ-sĩ ban nãy, ý chừng tưởng mình khôi hài có duyên, lại ngắt lời người kể truyện một lần nữa:

— Vậy ra truyện một nữ anh hùng..

Sau một cái cười nụ lạnh lẽo, Tần Lang đáp:

— Vâng, truyện con dâu một bác....

mồ.

Tức thì tiếng thì thầm nổi lên trong phòng khách:

— Ông ấy chế nhạo chúng mình!

— Ông ấy vẫn thế đấy. Đến buồn cười!

— Được, cứ để ông ấy kể xong truyện đã.

Tần Lang ung dung đánh riêm hút thuốc lá, để chờ cho những tiếng ồn ào im đi, rồi thông thả kể:

«Năm ấy ở tổng Phương - đề có dịch tả. Bệnh dịch tả ghê gớm thế nào chắc các ông, các bà đã biết, mà bệnh dịch tả ở tổng Phương-đề năm ấy lại ghê gớm hơn hết mọi năm, dữ dội hơn hết các nơi. Hình như trùng tả theo giòng nước con sông nhỏ chảy từ phủ cũ ra bề mà tung hoành, mà rải rác cái chết bên hai ven bờ.

«Chết! ai ai cũng nghĩ đến nó, ai ai cũng sợ hãi nó, thì thăm lão sào nói vụng đến tên nó như sợ không

dám đọc tới một tên phạm húy huyền bí.

«Mà nó ghê ghê thật! Ông cai Ba buổi sáng còn thấy rửa chân ngoài cầu bến, buổi chiều đã nằm trong áo quan, bốn người khiêng đem chôn rồi. Bà cả Bèo mua mớ cá ở ngoài chợ và đương leo-lẻo cái mồm cãi nhau với bà Viên Tri thì thấy đau bụng. Bà ta chạy vội về nhà chưa kịp đổi dăng câu gì thì đã lăn đùng ra chết.

«Mọi người như thi nhau xem ai chết mau hơn. Mà một nhà đã một

người mắc bệnh thì những người khác kể tiếp nhau mắc theo liền. Có nhà đêm khuya nghe như có tiếng quan ôn về gọi, về bắt. Lại có người giữa đêm thức giấc trông ra đường thấy các quan ôn, áo mũ uy nghi kéo đi rầm rập.

« Vì thế mà một làng kia trong tổng Phương-đề vào hồi ấy đã trở nên hâu như một làng bỏ hoang không có người ở. Ngoài đường không ai đi lại. Mấy cái quán chợ thì trong khoảng đến một tháng trời không ai bén mảng tới người bán cho chỉ người mua.

«Thần chết hình như đọc địa nhất, muốn, ra oai nhất với gia-dinh ông phó tổng cự Đổ Cốc. Trong có năm ngày, nhà ông mất luôn bốn mạng: vợ, chồng và hai con.

«Người con cả đi trước nhất, kể đến người con út. Lúc đó còn nhớ được có họ hàng tới lui. Đến lượt người vợ, thời chỉ trơ hai bố con, ông phó tổng và người con gái ông mới mười bảy tuổi, cùng nhau trông nom lấy việc khâm liệm, mai táng, không một ai dám lại giúp đỡ nữa. Mà có lẽ họ cũng chẳng giúp được ông, họ chẳng bận chôn người nhà họ thì họ cũng ngắc ngoải trên giường bệnh mà đợi giờ ra nằm ngoài bãi tha ma.

«Ngày thứ năm đến lượt ông phó tổng. Cô Mui -- tên người con gái còn sống sót, -- có bao nhiêu nước mắt

thì đã khóc anh, khóc em, khóc mẹ hết cả rồi. Có không còn một giọt nào để khóc cha nữa. Và cũng không phải còn là lúc ngồi mà khóc được nữa. Cha chết nằm đó, không vãi để liệm, không người bó, không người mua áo quan, không người khiêng đi mai táng. Một đứa ở và mấy người diên tốt thì đã bỏ về chôn cất người nhà họ, hay chết rồi cũng chưa biết chừng.

« Một cô gái yếu ớt là sao nổi mọi việc nặng nề kia, nhất là bấy giờ đang mùa nước tháng bảy mà đồng làng lại là đồng chiêm, việc mai táng rất là khó khăn: phải đào huyết rồi be bờ cao để chắn nước mới hạ được áo quan xuống.

«Chẳng có lẽ để cha chết nằm đấy? Cô Mui bỏ nhà ra đi. Đi đâu? Cô đi tìm người, tìm liều may ra có ai thương hại mà giúp cô chẳng? Nhưng đường làng vắng ngắt và yên lặng. Nhà nào nhà ấy cổng đóng kín mít, tưởng như bên trong không có người ở. Cho đến tiếng chó sủa, tiếng gà gáy, cũng không nghe thấy nữa.

« Cô Mui liền cất tiếng khóc cha, kêu gào ầm-ĩ. Rồi vì mệt quá, cô ngồi nghỉ ở cầu bến, bên gốc một cây cây già, vừa nức nở kể lể vừa hứa rằng hễ ai khâm liệm chôn cất cho cha cô thì cô xin lấy làm chồng.

«Gần đây có nhà bố con anh mỗ. Có lẽ thân tá không thêm bất những kẻ ti tiện nhất trong làng, nên bố con anh vẫn khỏe mạnh như thường chẳng? Nhất là thằng con, năm ấy hai mươi tuổi, người lực lượng vạm vỡ, bắp thịt nở nang, lại càng có vẻ táo bạo như đám trông thấy thần chết tận mặt mà không hề run sợ. Từ ngày nó thấy thần Tả hung tợn, tung hoành quá quắt thì ngày nào nó cũng ngồi uống rượu tay đôi với bố nó, rồi lúc say nó chửi rủa vu vơ rất là càn rỡ. Luôn mồm, nó thách: «Mày có giỏi thì đến bắt tao, thì mày đến bóp cổ ngay tao đây này. Mày tưởng tao sợ mày à?» Người láng giềng thấy nó xưng tao với thần dịch tả thì đều lo lắng, kinh sợ bịt tai lại không dám lưu ý tới những lời lăng mạ láo sược của nó.

«Lúc bấy giờ nó cũng đương uống rượu. Nghe thấy cô Mui khóc lóc kể lể ở đầu bến, nó liền đến gần chào hỏi. Xưa nay cha con nó vẫn lại biếu cỗ nhà ông phó tổng, nên nó đã được nhiều lần hầu truyện cô Mui là người đẹp có tiếng trong làng. Không một lần nào nó dám mơ tưởng đến yêu trộm cô -- (chỉ yêu trộm mà thôi) -- vì nó vẫn biết thân, biết phận nó là con thằng mỗ, mà cô Mui là con một ông phó tổng. Ngày hôm nay, tuy nó nghe lời hứa của cô, nó cũng cho là lời hứa ấy chỉ dành phần những kẻ khác kia, chứ đâu đến thứ nó.

THUỐC LẬU HỒNG KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soài, nóng rét, đau xương, rất thịt, rức đầu, nổi mề-day, ra mào gà, hoa-khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG - KHÊ DƯỢC - PHÒNG

88, Route de Hué (số cửa chợ Hòm) Hà-hoi -- Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ -- M. Đức 73, Belgique, Haiphong -- Ích-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-định -- Xuân-Hải 5, Rue Lac-sơn, Sơn-tây -- Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-duong -- Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh -- Bát Tiên, Paul Bert, Hué -- Bát Tiên, Tourane marché -- Rue Marché Nha-trang -- Đức-Thăng 148 Albert 1er Dakao Saigon -- Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ -- Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

« Nhưng nó đem lòng thương hại cô Mùi. Nó liền bảo cô đưa nó về nhà, và cô muốn sai nó làm việc gì nó cũng xin vâng lời tức khắc.

« Chiều hôm ấy, người ta thấy cô Mùi và thằng Rô — tên con bác mõ — khiêng một cái áo quan xuống thuyền để đem đi chôn... »

Bà chủ nhà ngắt lời người kể chuyện: — Thế cô Mùi có lấy con thằng mõ không?

Một người khác:

— Làm gì mà bà nóng nảy thế. Hãy để ông ấy kể nốt truyện đã nào.

Tần Lang mỉm cười, nói:

— Vâng câu truyện gần hết rồi, xin các ông, các bà cố kiên tâm mà nghe nốt, còn một mẩu nữa thôi:

« Chôn cất cho cha xong, cô Mùi lại mắc bệnh... »

Một nữ-sĩ thở dài:

— Hoài huân nhĩ! vậy ra hai người không lấy nhau.

« Cô vội vàng quá. Thưa cô, nếu hai người không lấy được nhau thì sao lại có truyện cô dâu bác mõ. Họ có lấy nhau. Nhưng trước khi lấy nhau thì cô Mùi còn ốm nặng. Tưởng thế nào cũng không chống cự lại được với thần Tả, cô viết cho Rô một tờ giấy hứa rằng, nếu cô mất đi thì cô vẫn là vợ nó, và xin họ hàng nhà cô chia cho nó một nửa gia-tài nhà cô. Rồi cô hết sức bình sinh bò đến nằm ở một cái đồi nhỏ giữa ruộng bên kia sông, can đảm đợi thần chết mang đi.

« Nhưng số mệnh thực éo le! Cô Mùi không chết. Và nửa tháng sau, khi thần Tả đã từ biệt làng cô, cô ngỏ lời với chú, bác, cô, di xin giữ lời hứa lấy họ làm chồng. Cố nhiên là chú, bác, cô, di, dấy này không chịu nghe, nói chỉ nên đền ơn Rô một món tiền lớn mà thôi.

« Song cô đã quả quyết thì cũng chẳng ai ngăn cản nổi.

« Bây giờ, cô nghiêm nhiên là vợ Rô và đã có ba con với chồng. Bà con thân thích, chị em xóm mạc chẳng ai còn thêm đi lại chơi bởi với cô nữa, Nhưng cô vẫn vui vẻ mà sống, vẫn âu yếm chồng, chăm chỉ săn sóc nuôi con, không hề hé răng phàn nàn số mệnh.

« Các bà tính không có cái can đảm của một bậc phi thường thì tự an ủi sao nổi, thì chống lại sao nổi với lòng khinh bỉ độc ác của những người trong họ, ngoài làng ».

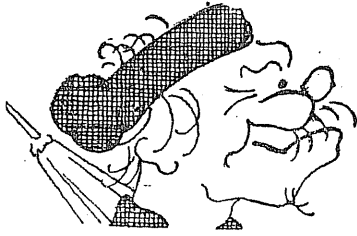
Bà chủ nhà cười:

— Đó, bậc nữ anh hùng của ông Tần-Lang đó.

— Vâng. Chính đó là một vị nữ anh hùng — mà vị nữ anh hùng của tôi đáng được người đời kính trọng hơn những hạng anh hùng ở nơi chiến trường. Phải là rõ rệt hơn người mới biết yên lặng chịu đau, chịu khổ, chịu nhục, mới biết vì bốn phận, hi-sinh hết một đời tương lai đầy lạc thú, rồi can đảm vui tươi mà sống nốt cái đời tuyệt vọng của mình, giữa đám người khinh mạn kiêu căng. »

Một làn không-khí lạnh lùng như bao bọc lấy những người nghe truyện, trong cái phòng khách êm ấm của bà Tuấn-Khanh.

Khái Hưng



Của Đ. N. Riêm Thái-bình

I. Những chữ ngược nghĩa

— Nay anh, tức quá, sáng hôm nay tôi đi chơi gặp con mưa, có bộ cánh ướt ráo cả.

— Khô quá, tôi cũng hầm vụn thế đấy, anh ạ, ai lại vừa về đến ngõ ngã cho một cái, quần áo lấm sạch cả.

II. Một điều sáng kiến

THẦY DẠY ĐÀN (lên mặt mô phạm) — Nay các anh, có câu này, các anh nên nhớ kỹ là tình tình của người ta thường có ảnh hưởng đến âm nhạc đó.

Học TRÒ — Dạ.

THẦY DẠY — Như khi tôi khát nước thì tôi hay gảy bài lưu-thủy, khi tôi đói bụng thì hay gảy bài cò-lả, v...v...

Học TRÒ (nói hót) — Thưa thầy, khi thầy ăn no quá, chắc thầy hay gảy bài ca...

THẦY (quắc mắt) — Ca.... ca...ca.cái gì?

TRÒ (diêm nhiên) — Thưa thầy, ca-bi-nê ạ.

Ấn giải

Xã Xệ mang chim bồ câu thả thì được thưởng giải nhất trè tàu.

Về có lý Toét và các cụ đến mừng. Xã Xệ nói:

— Tôi được giải thưởng, mời các cụ ở đây soi thử nước giải.

Của T. X. Nga Hanoi

Lầu cá

Tết mừng năm, lý Toét có việc phải lên huyện lệ khệ bụng một thùng đậu xanh vào trong công đường để ra mẻ sau ghề, quan huyện ngồi. Cậu lệ nom thấy, quát rằng:

— Đồ ngu, chỗ anh để đồ lẽ ở đây à?

Lý Toét nói: Cậu ngu thì có, tôi để ở đây là có ý lắm, này nhá! tôi nói cho cậu nghe, chốc nữa quan ra cho tôi vào hầu, tôi chấp tay đứng trước mặt ngài bẩm:

— Nay quan nơn, xin ngài trông nại cho chúng con được nhờ, khi ấy có phải là ngài ngoảnh cổ trông nại đằng sau thấy thùng đậu của tôi không ???...

Của Than Đá Cầm-phả Mine

Tự tử

Lý Toét giận vợ, ra bờ ao định tự tử. Hãy còn tiếc của, mới cởi quần áo ra để lại, vừa định nhảy, bỗng có người gọi:

— Mời cụ lại ngay đình họp hội rồi nhắm rượu, mời cụ lại ngay cho.

Lý Toét vội mặc quần áo rồi theo người ấy ra đình.

Của Hoan Bình-định

I. Sau khi tôi chết

BÁC BÈO: — Nay ông thầy bói quẻ ra thế nào, ông cứ việc nói ngay, chả ngại gì cả. Tôi ưa điều thiệt hơn là nói tán.

THẦY BÓI: — Thưa ông... tháng sáu...

— Thế nào? Tháng sáu, tôi thế nào? Nói mau.

— Thưa, tháng sáu năm nay, ông chết.

— Tôi chết? Chắc thế chứ? Quả như tháng sáu, tôi chết thật, ông lại nhà tôi thưởng cho.

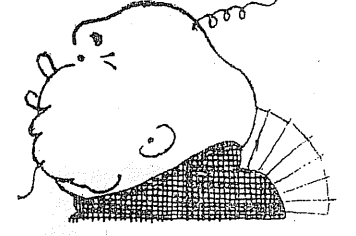
II. Lơ xa

Một anh sắp phải chết đuối, ngoảnh lên nhà thấy có một bác nhà quê đang đứng đấy, liền bảo:

— Bác ơi, nhờ bác cứu hộ cho tôi kẻo tội.

Anh kia đáp:

— Được mà, anh cứ đứng yên đấy nhé, để tôi chạy đi mượn lò lửa và áo quần để chốc nữa với anh lên cho có đồ mà hơ hấp và thay chứ. Cứ đứng yên đấy.



Của L. V. Dũng Gia-lâm

I. Lý Toét xem thi

Thi « Đil-lôm ». Lý Toét hỏi thăm lên lặn trường « Con-Le » cũ xem con thi. Đứng ngoài nhìn vào trong buồng, thấy một thi sinh đang hí hoáy vẽ lên bảng toàn những hình tam giác. Lý Toét gật gù, lăm bằm một mình: « Họ chịu khó học cả những cái « nợ » thế kia, chả trách một trăm đám đề khó, đều phải cạy đến bọn tày học cả!... »

II. Chả lấy biểu

KHÁCH — Theo như ngoài biển đề: Mua một cái ở 1p80..

NHÀ HÀNG — (vội vàng)... Thi chúng tôi xin biểu một lọ nước hoa đáng giá 0p.30.

Khách (thẳng thẳng) — Làm gì đến 0p.30.

NHÀ HÀNG — Không tin, ông xem giá ở các hiệu khác.

Khách (cởi thắt lưng lấy tiền) — Vậy may quá, đây tôi còn đúng 1p.50 lấy cái ở, tôi trả lại lọ nước hoa

THỀ - LỆ CUỘC THI VUI CƯỜI VÀ THI TRANH KHÔI - HAI

Mỗi bài không được quá 30 giòng.

Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao độ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản báo xét là hay nhất.

Giải thưởng (về 5 số 98, 99, 100, 101, 102)

a) về cuộc thi vui cười:

Giải nhất: các thư sách đáng giá 3p00

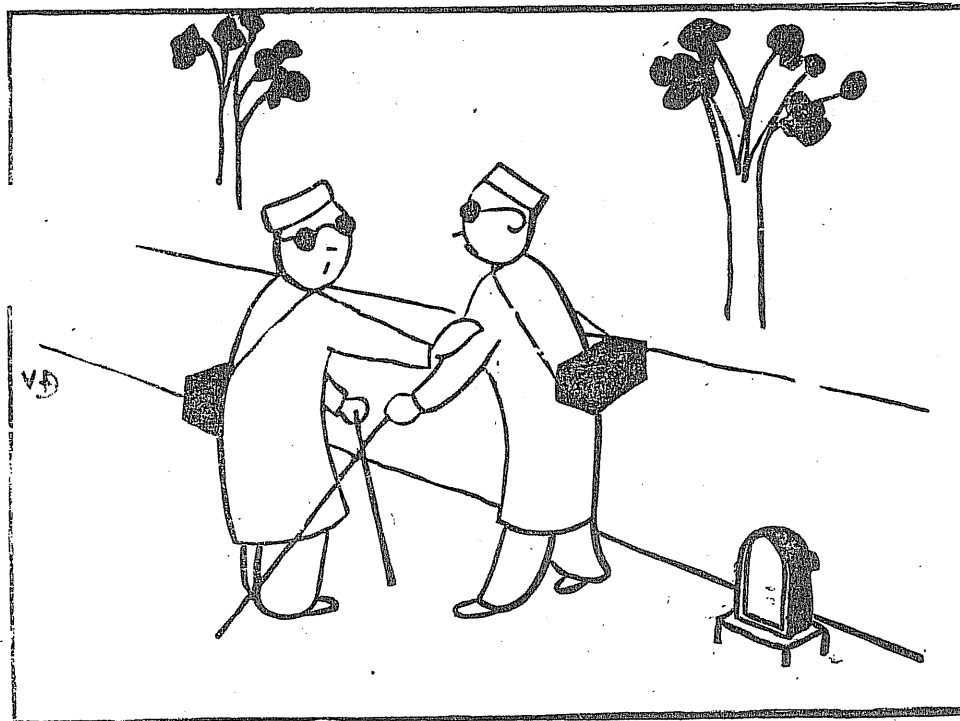
Giải nhì: các thư sách đáng giá 2p00

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: các thư sách đáng giá 3p00

Giải nhì: các thư sách đáng giá 2p00

Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bằng kê các thư sách tay, nam của một hiệu sách. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyền nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được, miễn sao cho đủ số tiền thi thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi lấy báo biểu không lấy sách cũng được.



— Cứ làm ơn trông hộ xem hết xe chưa để tôi sang đường.

NHÀ KINH NGHIỆM LÊ - HUY - PHÁCH

đã phát minh những thứ thuốc

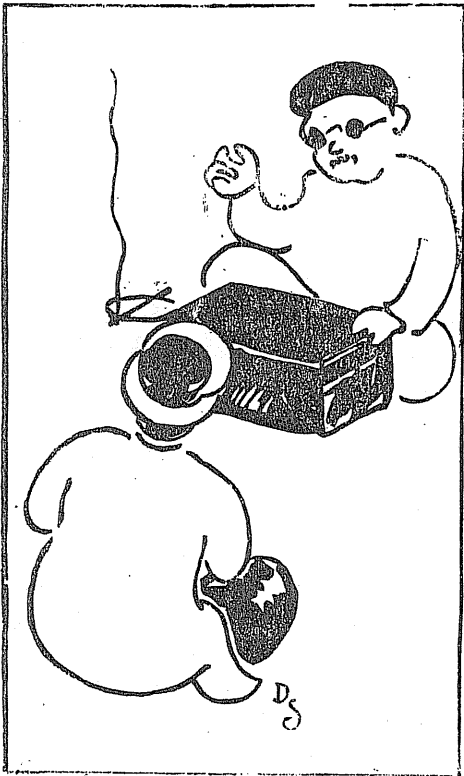
số 10, số 4. đều giá 0\$50, bệnh nặng thế nào uống vào cũng khỏi, số 18 giá 1\$00 khỏi hạch, quả xoài, đau xương, rất thật. Sau khi khỏi Lậu và Giang mai, trong ống tiêu tiện như kiến đốt, gân hay rết, nên dùng ngay số 12 giá 0\$60 và số 22, hộp lớn 2\$00, hộp nhỏ 1\$00 mỗi thứ 2, 3 hộp là quét sạch vi-trùng lan trong máu và thớ thịt. Bất cứ đàn ông hay đàn bà, mỗi khi rượu say hoặc khó nhọc và vội tình dục sẽ sinh bệnh phòng tích: như da vàng, gầy còm, mắt xấu, tức ngực, ợ chua, đau bụng, trong bụng nổi cục (rồi lại tan) dùng số 13 giá 0\$50 khỏi ngay. Thuốc cai nha phiến số 50 giá 1\$00 uống 1, 2 chai cai hạn, thuốc này không sót ruột, không sinh những bệnh như: phù, đau bụng, đi tả, ngáp, dốt dãi, mỗi hàm khó chịu.

CÁC THỨ THUỐC CỦA BẢN - HIỆU KHÔNG HẠI SINH - DỤC VÀ SỨC KHỎE

LÊ - HUY - PHÁCH, số 12, Route Sinh - từ - HANOI

Chi - điểm các tỉnh: Saigon, M. Dương - văn - Vy 109 d'Espagne (tiệm bán đồ đồng) — Kam - định, M. Chấn - am - Lợi 202 Maréchal Foch — Hải phòng, M. Nam - Tân 82, Bonnal

đều có quyền bệnh nguyên kính tặng các ngài



— Số bà đến 30 tuổi thì có nhà.
— Nhà có to không?
— Nhà to, nhà gạch hai tầng.
— Thế có buồng tắm và chõng tiêu nước máy không thầy?

SỐNG CHẾT, MẶC CÔ!

Phụ-Nữ có em trở lại đời,
Cớ sao lại thấy bất tâm hơi?
Ý chừng lại muốn về Âm nữa?
Số mệnh hồng nhan bạc vậy ôi!

Số mệnh hồng nhan bạc vậy ôi!
Chết đi, sống lại mấy phen rồi?
Phen này đi đứt, hay là lại
Như mấy lần xưa chết hụt thôi...

Như mấy lần xưa chết hụt thôi...
Đề ta thương khóc lưỡng hoài hơi.
Ngắm người mà ngán cho người thật!
Đến chết còn toan sự đối ai!

Đến chết còn toan sự đối ai!
Từ nay ta cũng kịch có thôi!
Chết, về! Sống, ở! Thôi, tùy thích,
Khóc hã đôi phen, quá lắm rồi!

Khóc hã đôi phen, quá lắm rồi!
Ai thừa nước mắt, mãi tuôn rơi.
Từ nay thác, sống, ta thấy kiếp!
Thác chẳng buồn thương, sống chẳng
cười!

Thác chẳng buồn thương, sống chẳng
cười!
Đề cho ai liệu cái thân đời.
Kèo còn cứ tưởng hay, làm mãi,
Naysống rồi mai lại chết tươi!

Nay sống rồi mai lại chết tươi!
Chết rồi lại sống, khéo trò chơi!
Hú-tim chỉ mãi cùng Thần - Chết,
Thò, thụt mà lo chẳng bỏ đời.

Thò, thụt mà lo chẳng bỏ đời.
Ôm-ò chỉ mấy, cô mình ơi,
Sống không ra sống, chết không chết,
Đề khổ sừ Đa lật đặt hoài...

Tú Mỡ

Cuộc điếm báo

Ngọn bút mới

Dó là tên một tập văn thơ của hai ông Đoàn-dức-Thoan và Thạch-thái-Phúc mới xuất bản. Không cần phải cất nghĩa, chắc ai cũng biết rằng «ngọn bút mới» là một ngọn bút mới, chứ không phải là một ngọn bút cũ.

Ài cũng tưởng như vậy, và chính hai ông Thoan và Phúc cũng nghĩ vậy. Trong bài phi lộ, hai ông đã nói: «...chúng tôi, cũng như các bạn yêu văn, muốn cho nền văn ngày thêm tốt đẹp, nên chúng tôi mới dám cho ra đời «Ngọn bút mới».

Thử xem cái mới của hai ông ra thế nào?

«...Mỗi lúc nhớ nhau, nỗi riêng càng thêm thồn thức, năm canh chằn chọc, mộng hồn khôn gửi giấc chiêm bao. Kia cái nhạn lẻ đàn, tung mây kêu sào-sạc, găm trời cuối đất bay đi tìm cho được bạn tri-âm, em trông chim lại ngậm đến mình mà luống những ngậm ngùi cho duyên phận.

«Than ôi! âm dương đôi ngã, thọ trời kia sao khéo vẽ cảnh tang thương, những tưởng gặp nhau, duyên nợ ba sinh âu hẳn duyên giới, nào ngờ số mệnh vô chừng, con tạo khéo sui nên nổi...»

(Truyện Ngọc Dung)

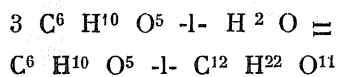
Tôi cũng bắt chước mà than rằng:
— Than ôi, nếu câu văn như thế mà hai ông cho là văn mới, thì «Ngọn bút mới» của hai ông nó có cái mới của một ngọn bút ma-la... bà.

Nhún mình

ONG Nguyễn công Tiểu, nhân ngày kỷ niệm lên bốn tuổi của báo Khoa Học đã làm được một việc đáng khen: ông vui vẻ tự nhận rằng Khoa Học là một tờ báo hãy còn trẻ (ự nhiên!), công nhận lời một bạn đồng nghiệp cho Khoa Học là một tờ báo dạy cách uống nước với, làm tương — là lời nói đúng.

Ông công nhận như thế là phải, và chúng tôi cũng vui vẻ khi thấy ông vui vẻ công nhận như vậy. Nhưng chúng tôi không vui vẻ ở chỗ khác — nhất là ở mục «nhi đồng», nghĩa là một mục đề riêng cho các trẻ em xem.

Trong mục ấy, số này ông Lê-long-Hội hỏi các trẻ em: nước dãi là gì? Rồi ông kể ra một chảng các thứ tên về khoa học: ptyaline, iode, dextrine, liquide fehling, tartrate, maltose,... lại thêm một cái «Equation chimique» nữa!



Hỏi gần, hỏi xa, chẳng qua hỏi thật: Ông định giảng cho trẻ em hiểu, hay ông định... lờ chúng nó?

Tôi xin bảo ông: nếu nói truyện với trẻ em chỉ nên dùng những tiếng như thế này: patate, lait, chocolat, sucre, bonbons..., (nghĩa là: khoai lang, sữa, sô-cô-lê, đường, kẹo).

Ông không cần phải giảng mà chúng cũng thừa hiểu.

Dạy đời

Báo Việt-Dân số 18 ra ngày 18.6 có đăng một bài kể «mười một việc rất cần cho gia đình mới ngày nay» của báo ấy mới phát minh ra để dạy đời.

Điều thứ tư, dạy rằng: «nhà ở nên xa chợ, mà gần trường học».

Không biết lúc phát minh ra điều này, Việt-Dân có nghĩ đến nhà buôn bán và công nghệ không? Đối với một nhà buôn mà bảo họ nên ở xa chợ, gần trường học, tất họ sẽ trừng mắt mà la rằng: Ở xa chợ thì lấy gì cho con tôi ăn để nó đi học? Phải sống đã!

Mà họ nói như vậy có lý lắm. Nhất là ở Hanoi, trường học lại sát cạnh ngay.... nhà sầm nứa mới rày.

Vậy phải rộng cho họ như thế này: buôn bán thì nên ở gần chợ, xa trường. Buôn thuyền thì nên ở gần sông, xa trường học. Dạy học thì nên ở gần trường học, mà nếu gần chợ thì càng tốt. Còn đi học thì nên ở ngay trong trường học thì tốt nhất.

Nhưng tốt hơn cả là để mặc họ ở đâu cứ ở yên đấy cho xong truyện. Vì dẫu Việt-Dân có hết sức dạy, họ cũng chẳng nghe nào.

Điều thứ bảy, Việt-Dân dạy rằng: đàn bà có chửa tới ngày nên mời bà mụ kinh nghiệm, tốt hơn thì vô nhà thương nằm đẻ.

Thì cũng chỉ có hai cách như vậy, chẳng cứ gia đình mới, gia đình cũ người ta cũng biết. Việt-Dân còn dạy gì nữa!

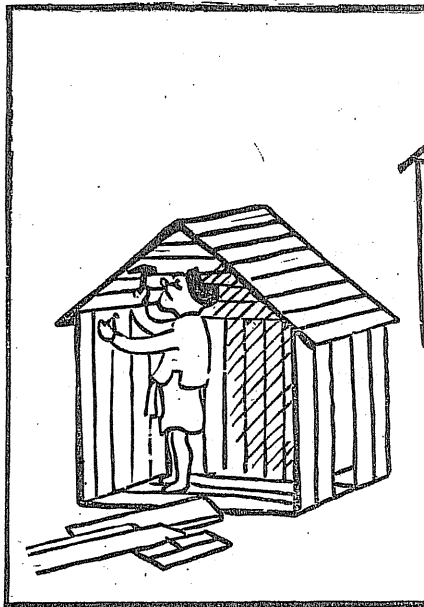
Điều thứ tám, V. D. dạy rằng: bớt sự chi tiêu để có lúc cần dùng nguy cấp.

Biết vậy, nhưng mỗi ngày kiếm được có năm xu, mà những sáu miếng ăn thì để dành thế nào được?

Chỉ có điều thứ mười một của V. D. là một điều vừa có nghĩa lý, vừa dễ theo nữa: không nên làm việc gì vô ích, không nên đọc những sách, báo nhảm.

«Nhưng không» biết có nên liệt báo Việt-Dân vào hạng báo, sách này không?

Thạch Lam



Lẽ

(Tiếp theo)

Bước đầu thất bại

BÁCH-Linh viết xong một bức thư «giới thiệu» tôi với một nhà báo hằng ngày rồi bảo tôi:

— Anh phải bỏ cái vẻ ngây ngô của anh đi, nói và trả lời cho nhanh nhẹn, thông thạo...

Tôi gật. Cầm bức thư của Linh toan quay ra thì anh ta gọi lại:

— Tôi bảo cái này đã. Tôi trông anh vẫn lù-dù lắm, làm báo gì lại chậm chạp, bỡ ngỡ như cụ lý ra tỉnh thế kia... Anh bỏ bộ quần áo thầy khóa kia ra, mở hòm lấy bộ quần áo tây sang trọng nhất của tôi mà mặc. Phải diện vào thì họ mới sợ...

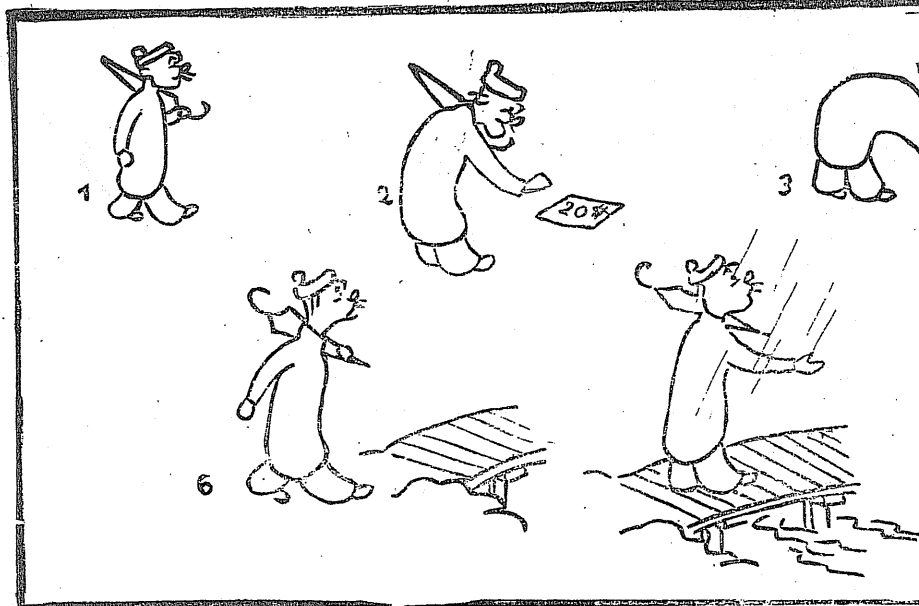
Quần áo của Linh tôi mặc hơi rộng, nhưng anh ta bảo cũng tạm được, đứng lên sửa lại «ca-vát», kéo lại cổ áo cho tôi như một người mẹ sầm sửa bộ cánh cho con. Rồi bắt tôi đi đi lại lại trong nhà, bảo tôi cất mũ ra, bảo tôi mỉm cười, rồi lại bảo tôi đi lại nữa. Linh thì đứng nhét tay vào túi quần ngắm tôi, bẻ bai từng điệu bộ một. Linh nói:

— Kề thì anh cũng hãy còn mán lắm! nhưng thôi, không hề gì. Bây giờ cầm lấy thư này, đi ra rồi lại đi vào đây...

— Sao lại thế?

— Thì để tôi nói hết đã nào! Anh làm như đây là một tòa báo lớn, mà

TRANH



— Ngài bỏ quên bài thơ tuyệt tác của ngài.

Trong tòa soạn, những tiếng cườ chế riều lại vang lên.

Tôi về nhà kể lại cho Linh nghe câu truyện không may của tôi, thì anh ta lẩn ngay ra giường cười phá lên, rồi vùng dậy nhìn tôi bằng đôi mắt điên cuồng... đến năm phút sau mới nén được cơn vui về thái quá ấy. Anh bảo tôi một cách thân mật:

— Lê Ta ơi, bây giờ tôi lại càng biết giá-trị của anh, lại biết rõ anh hơn lên: anh quả là một đồ tồi. Cái bài thơ quái gở của anh tôi đọc rồi. Tôi tưởng anh làm ra để chế ai, để chế các nhà làm thơ... không ngờ lại là truyện đúng đắn. Anh là một nhà làm báo đốt mà làm thơ lại đốt hơn...

Tôi nghĩ bức tức vô cùng. Bài thơ đầu tiên của tôi bị người ta hất hủi đã đành, cả đến Linh cũng vào hùa với người ta thì còn trời đất nào! Linh lại nói:

— Nay tôi bảo thật, tôi thấy anh kiên tâm, nhẫn nại, anh chịu khó giốc lòng làm báo, nên tôi mới cho phép anh được bước tới làng báo, đầu anh là đồ tồi... Sự thành tâm đến quỷ thần cũng phải cảm động. Nhưng nếu anh thơ với thần thì cứ vứt ngay bút đi, rồi lên rừng mà ở.

Tôi phải thề với Linh rằng không đời nào tôi làm thơ nữa. Bởi thế, bài thơ thứ nhất của tôi lại là bài thơ cuối cùng. Chẳng biết có nên tiếc cho nước Nam mất một nhà đại thi-sĩ không?

Những nhân tài

Vì đại đột một cách đáng giận đến nỗi phải «thất bại» ngay từ bước đầu vào làng danh giá kia mà người ta gọi cụt thon lớn là Làng Báo, tôi bị kết án bốn tháng tù. Nghĩa là trong bốn tháng, Linh cấm tôi dấn động tới việc viết lách.

Thấy tôi nhẫn nại và tỏ ra về một tên tù có hạnh-kiểm và biết hối, Linh theo luật trong đề-lao để tôi được làm thư-ký cho viên giám ngục, nghĩa là cho Linh: thỉnh thoảng anh ta lại chỉ cho tôi xem một bài báo hay, khi nào yếu đau, Linh lại đọc cho tôi viết bài của anh ta, có lần phác sẵn ý kiến bảo tôi theo đó mà làm.

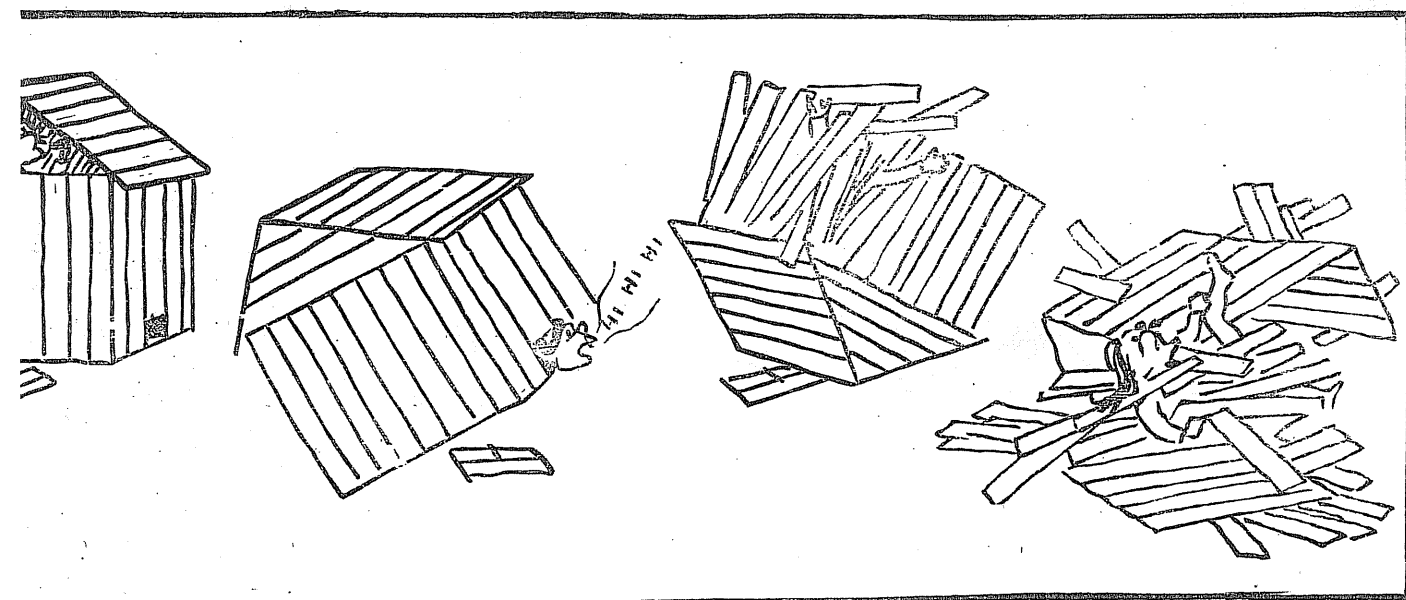
Nhưng không bao giờ Linh đề cho tôi quên là tôi, bao giờ anh ta cũng cần phải nhắc đi nhắc lại cho tôi biết rằng tôi là một đồ tồi, khiến tôi yên trí tôi tồi thực.

Trong cái phòng nhỏ của chúng tôi, thỉnh thoảng Linh lại tiếp một vài người khách. Đó là những tay văn-sĩ hoặc nhà ngôn-luận của nước Nam. Trong số này có người Linh quý-trọng và khuyến-khích, làm tôi nghĩ đến mình lại tủi phận. Nhưng cũng nhiều người, anh ta khinh vô cùng.

Linh làm «thư ký tòa soạn» cho một tuần báo lớn, tuy không ký tên dưới các bài viết và công việc là ở sự xếp đặt, chọn lọc các bài cho báo, nhưng đối với tờ báo anh ta là một yếu nhân. «Thư ký tòa soạn» tức là một ông tương cầm sinh mệnh một tờ báo trong tay dưới quyền ông chủ nhiệm. Nhiều người biết thế nên thương qua lại nhà Linh để nhờ Linh chú ý tới những bài mình gửi đến, hoặc khẩn khoản xin Linh bỏ những bài sẽ có hại đến danh giá mình.

(Còn nữa)

LÊ-TA



L. T. — Chắc chắn thế này thì đến bố gà cũng chẳng ra được!

ra làm báo

tôi là một ông chủ báo. Còn anh là Lê-ta.

— Thế nghĩa là làm sao?

— Thế nghĩa là anh ngốc lắm. Nói đến thế mà không hiểu. Tôi muốn anh tập sự một lát xem có được không đã. Anh nghe chưa?

— Nghe rồi.

— Ủ, bắt đầu đóng trò đi... Nào, ra ngoài kia... Rồi vào đi... kia vào đi!

Lúc ấy, Linh ngồi giả vờ cúi viết trên bàn. Tôi vào mà Linh cũng cứ viết hoài. Đến hơn một phút, anh ta mới ngừng lên, trừng mắt quát:

— Vào mà cứ đứng phỗng ra đấy à! không gõ cửa, không hắng giọng.

— Gõm! lại lòi thôi thế nữa.

— Chứ lại gì! Ra đi! Rồi lại vào...

Lúc tôi lại vào thì Linh hỏi:

— Ông đến hỏi tôi có việc gì? Kia, anh trả lời đi. Tôi là ông chủ báo hỏi anh... « Ông đến hỏi có việc gì? »

Tôi đưa giấy của Linh cho Linh xem. Anh ta đạo mạo châm thuốc lá hút rồi nhìn tôi một cách bao dung và hỏi:

— Ông đến xin viết giúp bản báo?

— Thưa ông, vâng.

-- Thưa ông, vâng, là cái quái gì?

Thưa ngài! Anh phải gọi bất kỳ ai cũng là ngài! Từ ông chủ báo cho đến người thư ký đánh máy chữ... Ở đời ai cũng muốn làm quan cả, mà tiếng «ngài» là tiếng gián tiếp để gọi nhau là quan.

— Rõ về truyện lắm!

— Anh nói với một chủ báo thế à?

— Không, tôi nói với anh...

— Nhưng tôi đã bảo tôi đóng vai chủ báo kia mà...

Sau khi bắt tôi tập các điệu bộ lễ phép và nhắc đi nhắc lại bao nhiêu câu anh ta dạy tôi đối đáp, Linh mới hơi vừa lòng. Lúc anh ta lấy tư cách chủ báo tiễn chân tôi ra, Linh còn bảo tôi:

— Giá tôi là chủ báo thực thì tôi tổng cổ anh ra từ lúc đầu.

Tôi cũng nghĩ thế.

Nhưng may, ông chủ báo mà tôi xin vào yết kiến không tổng cổ tôi ra ngay. Ông tiếp tôi một cách nhã nhặn, tử tế hơn Linh nhiều lắm. Tôi chỉ phiền có một điều là mắt ông cứ nhìn hoài vào cái ống tay áo quá dài của tôi, và trong khi nghe tôi nói, ông nhìn tôi từ đầu đến chân, ra ý bảo:

— Nếu tôi không nhầm thì bộ quần áo tây này đối với ngài khí lụng thụng một chút.

Tôi ngổ ý muốn làm trợ bút cho «quí báo» của ông thì ông gật gù, vừa xem thư của Linh, vừa đề cho điều thuốc lá trên miệng cháy từ mép trái sang mép phải, rồi từ mép phải sang mép trái.

Sau ông ngừng lên bảo tôi rằng nhà báo của ông đã thừa người viết rồi, mà toàn là những người có tài cả. Thế nghĩa là tôi không có tài đâu. Thấy thương tổn đến lòng tự-ái của

tôi, tôi bèn đem bao nhiêu điều học biết trong mấy tháng trời ra phỏ. Tôi cố ý cho ông hiểu rằng về nghề làm báo tuy mới bước chân vào, nhưng tôi đã đọc hết tám pho sách lớn, với ba pho sách nhỏ của Linh, tôi có thừa vốn đề viết từ bài tin vặt đến tin quan trọng, từ bài đại luận nhớn đến bài đại luận nhỏ, từ tiểu phóng sự cho đến đại phóng sự — mà nếu cần — tôi cũng có thể làm được cả thơ.

— Báo tôi không cần thơ. Nhưng có cũng hay.

Tôi nắm được cơ hội, bèn móc túi lấy ra hai bài thơ tôi cho là hay nhất đưa cho ông xem. Ông đề mắt trông qua rồi đưa cho mấy ông ngồi gần đấy.

Tôi vẫn mãi cái mũ dạ trong tay, lo ngại nhìn các ông, trống ngực đập lồng lên như ngựa chạy. Mấy bài thơ của tôi kể ra thì không văn hoa cho lắm, nhưng đã toàn những điệu thiết thực, nó hay về chỗ tự nhiên. Những ông kia toàn là người học thức cả, chắc cũng hiểu thế.

Tôi chăm chú rình ý kiến trên nét mặt và trông cử chỉ của họ, thì ý kiến ấy biểu lộ ra ngay.

Bốn ông trong tòa soạn chuyên tay nhau đọc thơ tôi, yên lặng không nói gì. Tôi chỉ thấy đọc xong, các ông đều cắn lấy môi dưới, hai tai dần đỏ, rồi vai các ông bắt đầu rung lên một lúc một nhanh. Tôi đang ngờ ngẩn nhìn thì một tiếng cười không nén được vang lên, rồi bốn ông cùng búi lấy lưng ghế, trông tôi một cách kỳ khôi và nói một câu tiếng tây:

— Bài của ông rất có ích cho việc nhóm bếp!

Rồi lại rũ xuống cười.

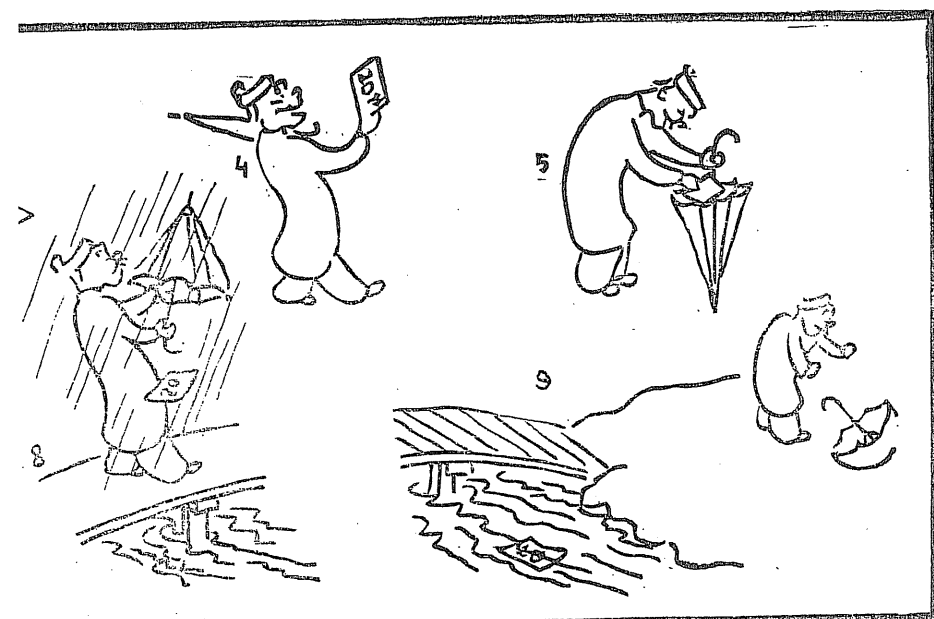
Người không muốn cười nhất là tôi.

Tôi, mặt nóng bừng, muốn cho đất nở ra để chui xuống đó cùng với cái hồ thẹn.

Lúc ấy, cái vẻ lãnh đạm trong mặt ông chủ nhiệm bảo cho tôi biết rằng tôi không còn việc gì phải ngại đó nữa. Tôi lúng-búng mấy tiếng cáo từ rồi lui ra.

Vừa khỏi cửa đã có người theo gọi tôi lại. Tôi trở vào, trong bụng hơi mừng. Có lẽ họ bây giờ mới nhớ ra, muốn hỏi tôi về việc giúp các bài khác. Nhưng sắp bước tới phòng giấy ông chủ báo, người thư ký đã chạy ra, một tay che mồm, một tay cũng đưa ra một tờ giấy và nói với tôi một cách cung kính ngạo mạn:

ÔNG LỜI



ĐỜI MÙA GIÓ

KHÁ-HỘI TIÊU-THUYẾT

của KHÁI-HƯNG và NHẬT-LINH

Dã lâu nay, Tuyết không hề hồi tưởng tới thời còn nhỏ. Sống cái đời hiện tại, náo nức, tung bừng, nàng bị những khoái lạc vật chất lôi kéo như khúc gỗ lênh bênh bị dòng nước chảy xuôi lôi kéo tới nơi vô định. Vì thế, không mấy khi nàng được tĩnh tâm, tĩnh trí mà nghĩ tới mình, mà nhớ tới quãng đời đã qua.

Nay ở giữa một nơi thôn quê vắng vẻ, xa hẳn chốn thành thị huyền ảo, Tuyết bỗng thấy như vẽ ra trước mắt một cảnh tượng quen quen. Nàng tưởng như đã sống ở đó một thời gian quá khứ mà chỉ nhớ mang máng như trong một giấc mộng mờ hồ.

Cái ao nước tù trong xanh, cây sung rẽ mọc nổi trên mặt đất tựa thân con rắn trần, da mốc thối, khóm chuối lá to bản màu xanh vàng như một đám tàn quạt phe phẩy theo ngọn gió và che mát rợp hẳn một góc vườn bên những luống khoai lang, khoai sọ, những cảnh đó gợi trong ký ức Tuyết nhiều câu truyện ngày thơ thuở trước.

Tuyết cảm thấy sự buồn như đến gần dần tâm hồn. Nàng đặt mình, tự hỏi: «Ta còn cảm động được ư?»

Nào có chi lạ! Những kẻ giàu tình tình lãng mạn, phóng dãng, khi sống theo lòng sở thích của mình thì tưởng rằng mình đã trở nên tro như sắt đá. Kỳ thực đó chỉ là một cách tự dối mình, một cách sống dặt dể cái bản tâm yếu đuối của mình không biểu lộ ra được: đó chỉ là hành động của kẻ liều khi đã trót làm lỡ hay bị thất vọng.

Xem P. H. từ số 89

Vì thế, nay ngắm một cảnh dịu dàng êm ái ở chốn thôn quê, Tuyết bỗng thấy nảy ra trong tâm hồn những tính tình mà lâu nay nàng không có nữa: Thương tiếc, nhớ nhung, lo lắng, cho đến cả lòng hối hận. . . .



Chương gác chân cầu lên cọc cầu ao, rón rén lại sau lưng Tuyết đương ngồi mơ mộng trên đám rế sung, mắt đắm đắm nhìn cái phao hơi rung động. Chương vỗ tay lên vai tình nhân sẽ hỏi:

— Mình nghĩ gì vậy?

Tuyết quay lại chau mày gắt:

— Mình làm em giết mình. Không, em không nghĩ gì cả.

— Tuyết ạ, ngắm cảnh nhà quê, em có nhớ ngày còn bé không? . . .

À, mà ngày còn bé, em có ở nhà quê không nhỉ?

Tuyết nói dối:

— Không, anh ạ.

— Anh thì ngày còn bé, lết nào và kỳ nghỉ hè nào, anh cũng về quê. Vui

thú lắm, chiều mùa hè cùng bọn trẻ chăn trâu ra cánh đồng thả diều. Dãi nắng người đen thui đi, nhưng khỏe lắm.

Tuyết buột mồm đáp lại:

— Thế thì giống anh cả em quá. Anh ấy cũng vậy, chỉ thích chơi diều. Ai cho bộ sáo thì mừng hí hửng có khi đến quên cả ăn.

Chương cười:

Ồ, thế à? Bây giờ anh Tuyết ở đâu? Làm gì?

— Tuyết sa sầm nét mặt. Nàng thấy Chương nói đến truyện thả diều thì nằng cũng bàn góp. Nàng có ngờ đâu câu truyện lại miên man dính dáng tới gia đình nàng được. Đã bốn năm nay, nàng không biết tin tức về cha mẹ nàng, về anh em nàng và nàng vẫn cố quên những hẳn đi, không hề bận trí mà tưởng nhớ đến. Nghe câu hỏi của Chương, nàng lấy làm ngượng nghịu, xấu hổ, và nói lảng:

Em thì ngày còn nhỏ, em chỉ thích ăn mầm hồng.

Chương cười:

— Mầm hồng, chồi lạc ấy ư?

Tuyết cũng làm ra vui vẻ cười theo:

— Không, mầm cây hồng kia!

Không phải hồng quả, mà là hồng hoa ấy. Cái chồi non của nó vừa mập vừa mềm, tước vỏ đi, ăn ngọt quá. Thầy em yêu hoa hồng lắm, - trong vườn cảnh trồng rất nhiều. Đến trưa, khi thầy em đi nghỉ, em cùng em gái ra vườn để tìm mầm hồng ăn.

— Lúc bấy giờ, thầy em ở đâu vậy?

Thầy em tri huyện ở huyện....

Tuyết bỗng im bật. Định nói lảng để tránh truyện nhà, nàng không ngờ lại đụng tới truyện nhà. Chương lại hỏi:

— Huyện nào vậy, Tuyết?

— Em quên mất rồi. . . .

Hai người ngồi im lặng ngẫm nghĩ. Cái đời dẽ vãng của Tuyết, Chương vẫn không muốn biết hay hỏi dò để biết. Nhưng chàng không hiểu sao, mỗi lần hơi đá động đến là Tuyết đánh trống lảng. Cho đến cả gia đình của Tuyết cũng vậy, Tuyết che đậy một cách kín đáo. Chương coi như trong đó có ẩn nhiều sự bí mật gớm ghê. Mà nào gia đình nhà Tuyết có kém hèn gì? Cứ nghe những mẩu truyện Tuyết vô tình thốt ra thì cha Tuyết hẳn là một người sang trọng, giàu có một thời. Hay Tuyết bịa đặt ra để khoe khoang, cái đó cũng là một sự thường đối với các cô gái giang hồ. Nhưng sao bịa đặt mà lại bung bít, dấu diếm như thế, thực Chương phân vân khó hiểu.

Còn Tuyết, Tuyết vẫn có tính khẳng khái và tự trọng, tuy Tuyết đã trải một đời xấu xa, nhơ nhuốc. Tuyết cho dù cái tấm thân Tuyết dơ bẩn mặc lòng, chứ cái danh dự của nhà Tuyết, của cha mẹ Tuyết, Tuyết không có quyền để lại bình phẩm. Mình làm lỗi thì mình chịu, nhà mình làm gì nên tội mà để kẻ khác chỉ trích, mỉa mai? Nghĩ đến cha mẹ, tâm hồn Tuyết trở nên ủy mị: Tuyết mất hết tính bướng bỉnh, liều lĩnh của cô gái phiêu lưu: Hai giọt lệ long lanh trên gò má. Chương vỗ về, an ủi, sẽ hỏi:

— Sao em buồn vậy?

Tuyết không trả lời. Chương lại nói:

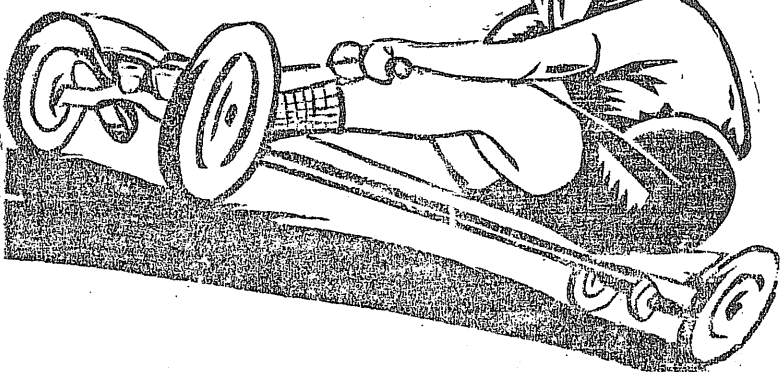
— Em chớ nên buồn. Anh yêu em, sao em còn buồn?

Tuyết vội lau nước mắt, rồi tỉnh lặng lặng vốn có sẵn trong lòng, như

Muốn cho trẻ con được khỏe mạnh, bạo gan, nhanh nhẹn, thì không có cách gì công hiệu bằng cho dùng AUTOFORT của nhà:

PHÚC-LONG

43, Rue des Graines, Hanoi
(Phố hàng Đậu) — Tél. 251



GIÁ BÁN LẺ LÀ 3\$50 MỘT CHIẾC
BAN BUÔN TỪ 10 CHIẾC GIỮ LÊN CÓ GIÁ RIÊNG



SỮA
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO
CHÍNH-PHỦ PHÁP

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên.



Bừng bừng biểu lộ ra, nàng cười cười, nói nói:

— Thế nhé, anh yêu em nhé? A hừ cứu vớt linh hồn cho em nhé? Linh hồn em ngày nay chỉ còn như mảnh ván nát trôi sông, như chiếc lá úa lìa cành. Trôi ơi, nếu anh thực bụng yêu em thì có lẽ em còn sung sướng được chăng, em còn có thể hưởng hạnh phúc ở đời này được chăng? Nhưng anh có thực bụng yêu em không anh?

Chương âu yếm, cầm tay Tuyết:

— Em không trông thấy ư? Anh tưởng em không nên ngờ tấm lòng yêu thương của anh một tí nào mới phải.

Nhưng Tuyết vẫn như không nghe thấy gì, mê man nói:

— Thực vậy, anh ạ. Em chỉ như chiếc lá úa lìa cành. Em không còn cha mẹ, anh em nào nữa, tuy cha mẹ, anh em em vẫn sống ở đời. Gia đình em đối với em như một bọn thù hận độc địa. Mà họ thù hận cũng phải, anh ạ. Trong một gia đình trong sạch, đời đời cao quý, em chỉ là một con hủi bẩn thỉu, xấu xa.

Chương cười:

— Đối với anh, em đẹp như một nàng tiên nga giáng thế.

Không lưu ý tới lời bông đùa của tình nhân, Tuyết nói luôn:

— Những ý tưởng trong các tiểu-thuyết thái tây dạy em rằng em là hoàn toàn của em, em được tự do hành động như lòng sở thích. Nhưng hình như không phải thế hay sao ấy, anh ạ, hình như người phải có gia đình, phải chịu sức dằn buộc của nhiều giây liên lạc thân ái. Nếu không, ta sẽ thấy ta cô độc, đời ta trống tuếch, không ký vãng, không tương lai. Ta có thể chỉ sống cái đời hiện tại của ta được không?

— Minh nghĩ lời thôi lắm. Sao lại không có gia đình? Sao lại không có tương lai? Anh với em lại không đủ là một gia đình hay sao? Lại không thể gây lấy một quãng đời tương lai tốt đẹp hay sao? Em không tin anh thì em không tốt. Hay em muốn cùng anh ra đóc-ly làm phép cưới lấy nhau?

Tuyết kêu rú lên:

— Không được!

Rồi Tuyết nũng nịu:

— Anh thành thực yêu em cũng đủ lắm rồi.

Chương thông thả nói:

— Còn người lập gia đình cũng như con chim làm tổ. Một con sống,

một con mái, đó là gia đình. Một người đàn ông, một người đàn bà, đó là gia đình. Can chi em phải nghĩ xa xôi.

— Nhưng em muốn phải có sự thiêng liêng dằn buộc được mình. Có lẽ sự thiêng liêng đó ở trong cả một thời kỳ dĩ vãng...



— Không ở trong sự cưới xin được ư?

Tuyết không trả lời. Nàng biết rằng sự cưới xin, sự lấy nhau theo lễ nghi không đủ sức mạnh giữ nổi ở trong giới hạn bản phận một người đàn bà quá tự do, quá sống đời phóng đãng như nàng. Mà cái chứng cứ chắc chắn là sự nàng bỏ nhà chồng, trốn đi. Chương lại nói:

— Ái-tình chân thật không đủ sức thiêng liêng để khiến người đàn bà yêu mến gia đình ư?

Tuyết vẫn im lặng. Nàng nhớ tới hai lần nàng bỏ Chương ra đi, đi với tình nhân cũ. Ái-tình, nàng có còn tin ái-tình được không? Mà yêu nhiều người như nàng thì còn có thể nào nếm được hạnh-phúc của ái-tình? Nàng như hiểu lơ mơ rằng, trừ những khoái lạc hằng ngày ra nàng không còn nên hy-vọng những hạnh-phúc đâu đâu. Gia đình? Một người như nàng không có quyền tưởng đến gia đình. Sự mơ ước của nàng đã quá muộn.

Tuyết nghĩ thế thì Tuyết càng thấy tâm hồn chán nản và đời rỗng tuếch. Nàng nhăn mặt khó chịu. Bấy giờ liếc nhìn Chương ngồi bên, nàng cảm thấy nàng ghét chàng một cách độc địa. Nàng toan đứng dậy tỏ ý khinh bỉ, lảng xa Chương ra thì một sự chẳng ngờ đến cứu được hai người thoát khỏi tình thế khó khăn: Cái cần câu Chương gác trên cọc cầu ao bị con cá mắc lưỡi câu lôi chúi đầu xuống nước. Tuyết trông thấy trước, vội kêu:

— Kia, nó lòi.

Chương không hiểu, hỏi:

— Cái gì?

— Con cá, kia kia?

Chương tất tả chạy lại cầu ao, giật cần câu lên, thì một con cá mè lớn đã mắc ở đầu giây.

Tuyết chạy theo lại hỏi:

— Cá gì vậy, mình?

Chương vừa lúng túng tháo con cá ở lưỡi câu vừa trả lời:

— Cá mè.

— Cá mè mà to như cá chép ấy nhỉ!

— Có con to hơn nữa kia.

Hai người ngắm nghía sò mó con cá coi như nó là một vật sạch sẽ, thơm tho. Tuyết hỏi:

— Cá này ăn có ngon không nhỉ?

Chương cười:

— Minh là đàn bà còn chả biết nữa là anh.

— Hình như béo lắm thì phải.

Nhưng xưa nay em không ăn cá mè bao giờ.

Rồi Tuyết và Chương cười nói vui vẻ hầu như đã quên hẳn câu chuyện buồn rầu ban nãy.

Vào khoảng năm giờ, Tuyết kêu đói. Mà lương thực đem theo thì bữa sáng ăn đã hết. Chương muốn về Hanoi ăn cơm chiều, nhưng Tuyết nũng nịu đòi ăn một thứ gì cho đỡ đói rồi hãy về. Chương bỗng như chợt có một ý tưởng ngộ nghĩnh, bảo Tuyết:

— Hay ta bảo bác khóa Na làm cơm ăn?

Tuyết chau mày đáp:

— Minh ăn sao được: cơm rau nhà quê?

— Ăn được chứ. Ta thử nếm mùi cơm hầm xem sao.

— Ừ phải đấy.

Chương liền gọi bác Na lên đưa đồng bạc nhờ làm hộ một bữa cơm soàng.

Hơn một giờ sau, cái Na nhón bưng lên một mâm gỗ, trong đựng đĩa giò, đĩa chả, đĩa thịt quay, đĩa đầu phụ rán là các thức bác mua ở

Ngã-tư-sở về. Tuyết nhìn Chương, mỉm cười, vì nàng thấy các món ấy chẳng có tí gì là nhà quê hết. Cho chí trong niêu cơm, nàng ghé mắt nom cũng thấy một thứ cơm rất trắng, mà ý chừng bác Khóa đã đi vay gạo tám về thổi.

Ăn cơm xong mới gần bảy giờ. Nhưng vì hôm đó nhằm ngày 13 ta, nên trăng mọc sớm, đã lấp ló sau dậu tre thưa. Luồng gió mát như vờ theo bóng trăng trong mà hây hây thổi, ri-rào trên ngọn lá cau và tàu lá chuối. Bên cạnh Tuyết, Chương ngồi ở thềm, hút thuốc lá, tâm hồn bình tĩnh như trời chiều ở nơi thôn dã. Chàng bảo Tuyết:

— Hay ta ngủ lại đây một tối?

Ừ ồ ải, Tuyết trả lời:

— Cũng được.

Chương liền gọi bác Na hỏi nhà có màn không, thì may sao chủ ấp đã sắm sửa sẵn sàng đủ cả, để thỉnh thoảng về đây ngủ đêm.

Một lúc sau, trời tối, trăng đã tỏ và lên đã cao, lơ lửng như rung động trên ngọn cành tre mềm mại. Chương tưởng tượng ra một cái cần câu lớn dùng để câu chị Hằng-Nga. Câu thí dụ khiến Tuyết bật cười.

Tiếng rế kêu ri-ri bên hiên càng làm tăng vẻ yên lặng. Thỉnh thoảng tiếng chó các xóm gần xa sủa nhau, tưởng như tiếng trống, tiếng mõ cầm canh. Tuyết, cặp mắt mơ mộng nhìn trời, nói:

— Canh tịch tịch nhỉ. Ở Hanoi quen, về nhà quê thấy khó chịu.

— Minh khó chịu à? Ta trở về Hanoi vậy?

— Thôi, đã định ở lại thì ở lại.

Thực ra, sự yên tĩnh khiến Tuyết càng cảm thấy sự trống rỗng trong lòng. Tuyết đương buồn bực thì Chương lại như đổ dầu thêm vào lửa cháy.

— Tuyết ngắm xem: trăng sáng, trời trong, vũ-trụ như đúc bằng pha-lê.

Tuyết cười chưa chút đáp lại:

— Chỉ thân em là đục.

Nàng ngừng lại vài giây, rồi Chương chưa kịp tìm được lời an ủi, nàng đã tiếp luôn, giọng nói có vẻ thành thực:

— Em càng nhìn thấy, em càng ngấm đến sự trong sạch, em càng thấu rõ rằng đời em như nhuộm.

Chương mắng yêu:

— Em hay nghĩ lời thôi lắm.

(Còn nữa)

Khải-Hưng và Nhất-Linh

CÁCH THAY DA ĐỒI THỊT

Người ta có máu như cây có nhựa, máu sấu, máu nóng, máu lạnh, máu khô, đều làm cho người phải suy yếu; cái nguyên nhân đó hoặc bởi quá lao tâm, lao lực, quá dâm dục, ăn uống chái phép, hoặc mắc bệnh ghê lở, hắc-lào, ho-Iao, lậu, giang-mai, nghiện thuốc phiện, ăn các đồ quá cay nóng, ở nơi sơn lâm, chương khí, bị ngã-nước, dầm sương, rã nắng nhiều, đều làm cho máu mắc bệnh, những chất độc và vi trùng ấy chuyễn vào máu thì máu phải hư, không đủ sức nuôi thân thể, làm cho thân thể phải gầy yếu, tinh thần suy kém; đàn ông sinh bệnh di tinh, mộng tinh, thận hư, đàn bà sinh ra khí, hư, kinh nguyệt không đều, muộn bề sinh đẻ, đều bởi máu có độc cả. Muốn cho khỏi các bệnh- lọc hết chất độc trong mạch máu, cho máu trở nên tốt, cho người được béo khỏe, nhan sắc tốt tươi, vượng bề sinh dục, thì nên dùng thứ thuốc: «BÁCH-BỒ-THIỆT-HUYẾT số 25.» mỗi hộp giá 1 \$ 50, của nhà thuốc NAM-THIÊN-DƯƠNG, 46, Phố Phúc-Kiến Hanoi, dùng chất sắt, và các vị thuốc bổ máu, theo phép hóa-học mà chế ra; công hiệu rất mạnh, đã được nhiều giấy cảm ơn và khen ngợi của các người dùng thuốc. Bán tại nhà số 140 Phố Khách Nam-Định, hiệu Mai-Linh, 62 Cầu-đất Hai Hong, Bảo-hưng-Long Phố Thọ, Phúc-hưng Long Thanh-Hóa, Vĩnh-hưng-Trường Nghệ-An, Vĩnh tương Huế, Thái-Khánh đường Ho-hữu-Vị Tourane, rạp Cảnh Quảng-Ngãi, Hoàng-Tá Quinhon, Song-An Bình-Định, Mộng-lương Nha-Trang, Lê-nam-Hưng Phan-Thiết, Thanh-Thành, 38 Pellerin Saigon, Nguyễn-bá Năng Bắc-liêu v. v. và ở các nhà đại lý bán thuốc Nam-thiên-Dương ở các tỉnh trong xứ Đông-Đương.

chaussures D'ENFANTS
pratiques, confortables, hygiéniques bon marché - Créé 1934 - Fabrication à la machine.

VANTOAN RUE DE LA SOIE N° 95 - HANOI

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Ông Ackein, quản lý Văn khố bị tổng giam

Hanoi. — Ông Ackein, quản lý Văn khố đã bị truy tố về tội bội tín và đã phải tổng giam tại nhà pha Hòa-lô để chờ xét xử.
Chưa biết đích số tiền bồi thường là bao nhiêu, nhưng người ta ước tính trên ba triệu đồng.

Báo Union Indochinoise tạm đình bản

Vì ông Bùi-ngọc-Ái, quản lý báo đó không kịp trả tiền nộp phạt, nên báo U. I. phải đình bản.

Ông Vũ-đình-Dy đương trú tỉnh, hoặc cho ra ngay tờ báo « L'Observateur », hoặc đợi hơn một tháng nữa, khi nào nộp được phạt sẽ lại cho ra tờ U. I. như cũ.

Ông Ái bị truy tố lần thứ ba

Ông B. N. Ái đã bị truy tố một lần thứ ba nữa về tội viết bài có tính cách « làm rối cuộc trị an ». Ông Ái đã phải ra trước phòng Dự-thẩm bữa 7. 7.

Báo Essor cũng bị truy tố

Hôm 7-7, ông Nguyễn-văn-Tám, chủ nhiệm kiêm quản lý báo Essor đã bị ra đối chất tại phòng dự-thẩm, vì báo đó bị truy tố về tội viết báo nói phạm đến uy quyền của nước Pháp.

Ông Delsalle thay ông Pouillet-Oisier

Hanoi. — Ông Delsalle, thanh tra hành-chính và chính-trị, được cử làm chánh Hội đồng vệ sinh Bắc-kỳ thay ông Pouillet-Oisier.

Số học sinh lấy vào các trường C. Đ. T. H. P. V.

Số học sinh lấy vào học năm thứ nhất các trường Cao-đẳng tiểu học Pháp-việt năm nay định như sau này :

Trường trung học Bảo-hộ : 120, — những lớp C. Đ. T. H. P. V. phụ thuộc trường Sư phạm : 80, — trường C. Đ. T. H. Nam-định : 40, — trường nữ C. Đ. T. H. Hanoi : 30.

Kỳ thi mở vào ngày 5. 9. 34. Đơn gửi đến ông đốc trường mình định thi trước ngày 20. 8. 34.

Việc bán máu cho người ốm

Nghị-định ngày 2. 6. 34 của quan Toàn quyền đặt ra một thứ tiền thưởng riêng cho những người bán máu trong các nhà thương ở các thuộc địa như sau này :

Lấy lần đầu 150 cc. máu, thưởng 5p, mỗi lần sau lấy thêm 100 cc. 5p, — số tiền đó, người bán máu sẽ có một tờ chứng chỉ riêng của quan thầy thuốc coi các nhà thương cấp cho để lĩnh tiền ngay ở đấy.

Tổ chức lại viện bảo-tàng Maurice Long

Viện bảo-tàng Maurice Long sẽ dành riêng để tích những sản vật ở Bắc-kỳ. Các

KHỎI MỚI LẤY TIỀN

Lậu và giang-mai là hai bệnh rất nguy hiểm cho toàn chúng. Vậy ai mắc phải muốn khỏi tiền mất tật mang thì lại bán đường chữa khoán khỏi mới phải trả tiền. Thuốc chế theo lối khoa-học, không dùng ban mều thủy ngân nên không bốc lên rưng, không vật vã và không hại sinh-dục; độ vài tiếng đồng hồ đã thấy chuyển thủy Cờ rồi, chẳng bao lâu rút nọc.

ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG

241, Route de Hué (24 gian), Hanoi có buồng riêng khảm và chữa bệnh, tính rất hợp vệ-sinh, có gửi thuốc theo lối linh hóa giao ngay đi các tỉnh (nhớ viết thư kể bệnh phần minh, vì có nhiều thư — thư nặc cũng 0 \$ 60 một vé — mỗi thư chữa một thời kỳ khác nhau).

Mà sản xuất được phép đem vật-sản phẩm đến bày cho nhiều người vào thăm đề ý đến.

Cuộc trợ phiên ở Tourane

Hội Bắc-kỳ Bảo trợ ở Tourane được phép tổ chức một cuộc chợ phiên, mở cửa từ tối thứ sáu 13 đến ngày chủ nhật 15. 7. 34 để làm hội quán và chỉ các việc cứu tế. Rất có nhiều cuộc vui.

TIN ĐỨC

Cuộc biến động ở Berlin và Munich

Berlin 30.6. — Nhiều thủ-lĩnh đảng Q. G. X. H. đã tư thông với thống soái Von Schleicher, nguyên tổng lý Nội các và thượng thư bộ Lục quân để âm mưu đánh đổ Hitler. Chính Hitler đã thân hành từ Berlin đến Munich để bắt viên tổng tham mưu Roehm và nhiều thủ lĩnh của đội quân du-kích để đem về Berlin cùng mang ra xử với viên thủ lĩnh Ernest.

Thủ tướng Von Papen bị bắt, nhưng sau khi tra hỏi qua loa đã được tha.

Thống soái Schleicher đã bị giết trong khi các nhà đương chức đến bắt. Đại úy Roehm đã bị bắn do chính tay Hitler. Bảy viên thủ lĩnh các đại đội bị bắn.

Số người bị xử tử một cách cầu thả ở Berlin có tới 50 người, còn số người bị giết ở nước Đức chưa rõ bao nhiêu.

Tổng cộng có tới hơn 200 thủ lĩnh các đội quân du-kích bị bắt.

Ở Berlin đã được tạm yên. Ở Munich có lập một hội đồng cách mệnh trong có các thân hữu và đồng chí của các trưởng đội du-kích Roehm và Ernest bị giết.

TIN NHẬT

Viện Thứ trưởng bộ Tài chính ăn hối lộ mấy mươi vạn đồng

Viên Thứ trưởng bộ Tài chính Hắc-diên bị tổng giam vì ăn hối lộ mấy mươi vạn đồng.

Việc này có can thiệp đến các yếu nhân trong chính phủ và có can hệ đến vận mệnh Nội-các Trai-đảng.

Nội các Trai-đảng từ chức

Đông kinh 3. 7. — Nội-các Trai-đảng từ chức, tự nhận mình có trách nhiệm về những án vừa xảy ra tại bộ Tài chính.

Nội-các mới thành lập

Đông-kinh 3.7. — Nhật-hoàng đã cử Thủysư đồ đốc Okada lập Nội các mới. Cử ông

Okada làm Thủ tướng tức là chứng rằng Nội các mới sẽ kế tiếp cái chính sách của Nội các cũ.

Một thứ súng cối say mới

Người Nhật mới sáng chế ra được một thứ súng cối say rất lợi hại, so với súng cối say Maxim của Đức và Hotchkiss của Pháp (bắn được hơn 400 viên đạn một phút), xa hẳn một trời một vực.

Súng này có động cơ chạy bằng dầu sừng, bắn ra không có tiếng, không có « ca-nông » mà có một cái đĩa gang quay rất nhanh, có thể bắn ra được hơn 9.000 viên đạn một phút, đạn đi xa và mạnh gấp bốn lần súng cối say thường và không phải dùng thuốc đạn. Súng nặng chỉ có 40 ki-lô, tải đi rất dễ và đặt trên máy bay rất tiện lợi.

TIN PHÁP

Vấn đề gạo Đông-dương

Lệnh hạn chế gạo Đ. D. chở vào Pháp đã bãi.

Nhưng mới đây, ông Queille, Tổng trưởng bộ Nông-vụ xin với Hạ-nghị-viện tăng thuế nhập cảng gạo mỗi tạ 10 quan. Ông P. Laval thì hết sức bênh vực gạo Đ. D.

PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

Tuần lễ này — Chiều 2 cuốn phim có giá trị vào một chương trình :

1.—PAR PLAISIR

Một cuốn phim vui do tài tử FERNANDEL sắm vai chính.

2.—SYMPHONIE EXOTIQUE

Cuộc du lịch vòng quanh thế giới trong 80 phút đồng hồ

Phim Symphonie Exotique sẽ lần lượt đưa các ngài đi xem những nơi danh lam, thắng cảnh của 20 xứ lạ :

Messine, Sông Đào Suez, bến Port Saïd Djibouti, Đảo Ceylan cùng bãi biển Mont - Lavinia, bến Singapour. Tỉnh Hà-nội, hồ Hoàn-kiểm - Vịnh Hạ-long, làng tắm các bậc đế vương ở kinh-đô Hué. Những cảnh rừng rậm thâm u ở Cao-mên. Thành phố Saigon — Đảo Java. Đảo Nouvelle Calédonie, Đảo Tahiti — Đảo Martinique — Đảo Guadeloupe.

Thật là một cuốn phim hay hiếm có.

Từ thứ tư 18 đến thứ ba 24 Juillet

Chiếu phim :

TOUCHONG DU BOIS

Chuyện vui suốt từ đầu đến cuối

OLYMPIA

Từ thứ sáu 13 đến thứ năm 19 Juillet
Chiếu phim khôi hài :

CHARLEMAGNE

Những tài tử trứ danh : RAIMU - MARY BLORY — LUCIEN BAROUX sắm vai chính.

Un cours de Sténo — dactylographie sera ouvert le 2 Juillet 1934 à

L'ANNAM HỌC - ĐƯỜNG

Sténo graphie 2\$50

Dactylo graphie 2,50

Les deux cours 4,50

POUR TOUTS RENSEIGNEMENTS : S'AD-

RESSER AU SECRÉTARIAT DE L'ECOLE

(24 Nguyễn-Trãi)

ou à M. Phạm-huy-Quang,

204, Rue Colon, Hanoi

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội nặc danh Pháp chuyên lập tư bản dưới quy n kiểm soát của quan

Toàn-quyền Đông-pháp về hành vi của Hội trong Đông-pháp.

Vốn đã đóng tất cả : 1.000.000 lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp

SỐ DỰ TRÙ cần dùng để lập tư-bản hậu có thể hồi vốn,

mục-đích các phiếu xuất ra trong ĐÔNG-PHÁP, khi

mãn kỳ-hạn \$ 1.126.548.70

(ngày 31 Décembre 1933)

SỐ TIỀN CỦA HỘI Ở ĐÔNG-PHÁP để bảo kiết số dự trù

trên đây. \$ 1.146.687.19

Số tiền này gồm cả là tiền cho vay có thể bất động sản

có huê lợi, tọa lạc trong Đông-pháp — Nhà-cửa — v. v.

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỂM lại còn có ở Đông-pháp một

PHẦN DỰ TRÙ RIÊNG cả thủy trị giá ước chừng. . . \$ 400.000.00

Đó là một số bảo kiết phụ thêm cho người chủ phiếu.

Phiếu của hội Vạn-quốc Tiết-kiệm phát ra trong xứ ĐÔNG-

PHÁP thì có vốn bảo kiết ở nội trong xứ ĐÔNG-PHÁP nên

là một cách tiết-kiệm chắc chắn và có lợi.

HỘI VẠN - QUỐC TIẾT - KIỂM

SAIGON — 26, Đường Chaigneau

HANOI — 53, Đại-lộ Francis Garnier

PNOMPENH — 94, Đường Galliéni

AI ĐỌC PHONG-HÓA

TẤT PHẢI MUA SÁCH NÀY

1. — NGƯỜI TRÁ THỦ (tinh-thám tiểu-thuyết 4 cuốn 1 bộ, mỗi cuốn 3 xu.
2. — TẤT-KIỆM THẬP-TAM-HIỆP (nghĩa-hiệp tiểu-thuyết) mỗi cuốn 16 trang 1 xu.
3. — ĐÔNG-CHU LIỆT-QUỐC Hay hơn Tam-Quốc, vì có Quân-Trọng, Tả-Lưu v.v. 16 trang 1 xu. Hai bộ Thất-Kiểm và Đông-Chu này bán chiếu-bảng 1 xu cho đến trọn bộ và tuần lễ ra mấy lần rất nhanh (VÌ NHÀ IN LẤY RẤT ĐẸP, RẤT RÕ, RẤT NHANH).
4. — Y-HOCTÔNG-THƯ số 7 0\$50 (còn 2 cuốn nữa trọn bộ).

Bộ sách dạy làm thuốc này cam-đoan là rẻ giá trị nhất.

Đều do Nhà in Mỹ-Thuật
NHẬT-NAM THƯ HOA-QUÁN D. P.
104, Hàng gai Hanoi in và bán
(XA THÊMƯỚC GỖ)

ĐẠI BỒ HUYẾT

Chuyên trị: đau đầu, cơn gai kinh huyết, khàn, đau, khi ra sớm quá, khi chậm quá, bế tắc không ra, khi có kinh hay đau bụng, không đều, tím đen thành hôn, băng ra nhiều quá, khi hư ra nhiều chất trắng, đau lưng, rục xương, nằm ngủ không yên giấc, quá trúa âm hàn lập sỏi, ăn ít, vàng da, chóng mặt, nằm ngủ hay mơ, thậm chí cơn yếu, da thịt tê mề, đau trong dạ-con lâu năm không đẻ, hoặc bị tiểu sản luôn.

Mỗi hộp giá: 1\$00

BÁN TẠI: Viện thuốc LẠC-LONG
Số 1 phố hàng Ngang, Hanoi

TUYẾT NỌC

Lậu và Giang-Mai!!!

Phải bệnh này chưa được rất nọc, thì độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn vẩn đục. Mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt môi xương, rồi mưng mủ như muỗi đốt v.v. chỉ dùng nọc 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp là khỏi ngay.

Tên gọi thuốc Kiên Tinh Tinh (triệt nọc Lậu Giang) giá 1\$50 một hộp.

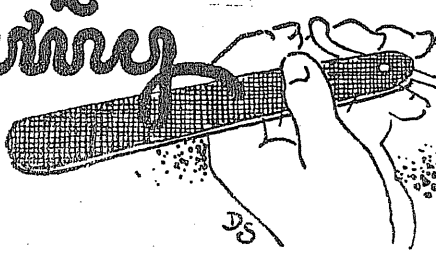
Thiên trụ!!!

2 hòa ngoại thân, hòa 10, hòa 10, nung hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lo. Đốt và đun, mới là hai hộp có lên bằng nhau ngay, giá 0\$60 một lo 0\$ 12 lo.

BÌNH-HUNG

30, phố Mã Mây, Hanoi
Giấy số: 542

Ước



hết đặng đặng



Tuyết, Lan và hạnh tới tuổi. Họg chỉ thấy ông huyện Khiết còn có Thu đầu các bạn tìm họ

vào bờ bẻ Querqueville, mà người ta tưởng lầm là sắc một con quái vật chỉ là sắc của một thứ cá mập (requin), người tây gọi là Pélerin.

Cũng trong bài ấy :

...Có lẽ vài nghìn thế kỷ nữa... người đời lại ăn lông ở lỗ, hoảng kinh chạy trốn trước con mamouth làm le mồn ăn thịt mình...

Không, con mamouth đây không phải là con ma-mút của ta, nó ăn cỏ chứ không ăn được thịt. Ông N. C. Tiều còn đợi gì mà không đem con ma-mút của báo Đông-pháp về Thủy-tiên-trang.

Nghĩa là gì?

Ngo - báo số 2048, trong truyện « Chột một mắt » : Mơ cháu vẫn kinh mẩn tôi lắm... nhưng bất thành-linh, con máu hoàng-bào nó nổi lên thì phải biết...

Những lúc ấy, chắc mơ nó bắt phải giảng nghĩa con máu hoàng-bào là con máu gì mà gớm ghê như vậy.

Thồn thức

Tân-hiếu-Niên số 28, bài « Một đêm tâm sự » :

...Bao nhiêu nước mắt như tự cả ở cổ, rồi lại chảy cả xuống đáy lòng, làm cho tôi thồn-thức không ngọt...

Tác giả thồn - thức cũng phải : nước mắt đã chảy xuống đáy lòng mắt rồi, còn đâu ở mắt mà khóc với tình nhân nữa.

Lý luận

Nhật-tân số 47, bài « Vì sao nhiều rượu lậu » :

...Đầu thế nào mặc lòng, thật ra thì rượu lậu cũng

có nhiều hơn trước, không nhiều, không ít.

Thật nữa ra, thì rượu lậu có ít hơn trước, không ít thì nhiều... vậy. Nhưng đầu thế nào mặc lòng, tác giả chắc say rượu rồi thì phải.

Thứ ái tình lạ

Cũng số báo ấy, bài « Đề một tấm lòng » :

...Cái ái-tình trong sạch, có tình cách máu mủ ấy. Hòa tuy không hiểu nó từ đâu mà ra, nhưng người ngoài...

Người ngoài thì cũng đành chịu không biết nó là thứ ái-tình gì?

Trái ngược

Cũng trong bài ấy :

...Hương thức thủ không biết kéo câu truyện sang đường nào, đành do tay dọa bạn...

Đã chịu thức thủ rồi thì còn do tay làm sao được nữa?

Tự nhiên

Cũng trong bài ấy :

...Những cây mận, đào, cam, chanh, đừng yên một cây một chỗ...

Chúng nó chẳng đứng yên một chỗ thì chúng nó chạy rong à?

Nhất dao Cạo

HỘP TỬ

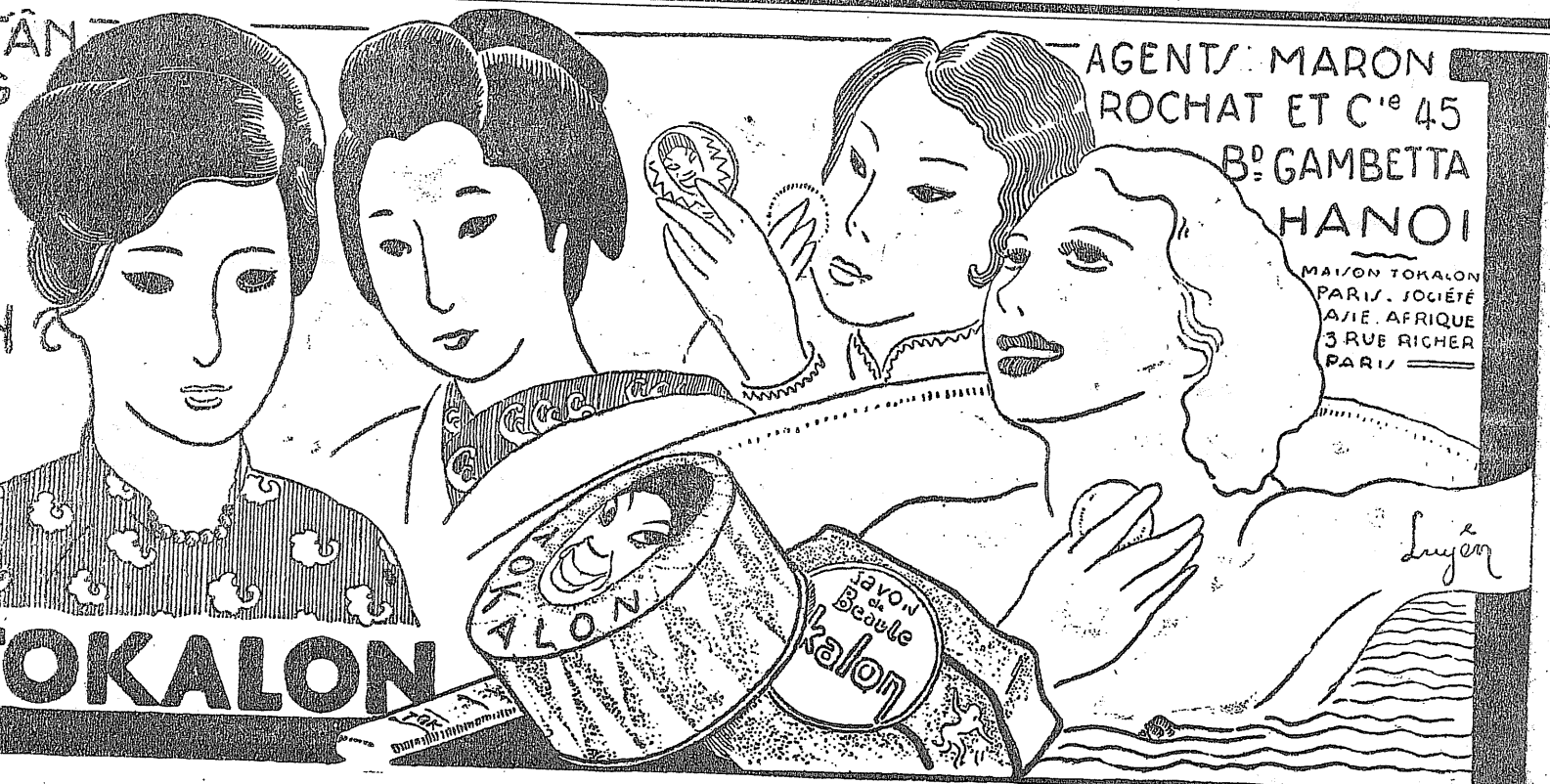
Ô. T. H. B. Phobinh gia — Ông nên viết về miền ông ở — Còn việc đăng hay không thì xin ông theo lệ chung. Đầu sao ông chờ nắn lòng.

Muốn mua con-niêm (tim-br s) cũ của Đông-pháp và các thuộc-dịa Pháp Xin hỏi M. Baucourt Chef Comptable Cie Eaux et Electricité. Pnom-Penh (Cambodge)

ĐÀN BÀ ĐẸP TÂN
THỜI AI CŨNG
DÙNG KEM
PHÂN SÁP
JA PHÔNG
TOKALON



TOKALON



AGENTS: MARON
ROCHAT ET C^{ie} 45
B^o GAMBETTA
HANOI

MAISON TOKALON
PARIS. SOCIÉTÉ
A.I.E. AFRIQUE
3 RUE RICHER
PARIS

Luyen

VIÊN - ĐÔNG TON - TỊCH HỒI

HỘI TƯ BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-sốt của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đang-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐÈ DÀNH IẾM

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giấy nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giấy nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THẮNG JUNI 1934

Mở ngày thứ sáu 29 Juni 1934 tại sở Tổng-cục ở Hanoi, số 32 phố Paul-Bert, do ông Goutelle, kế-toán chuyên-môn, chủ-tọa, ông Nguyễn Văn-Khanh và ông Lê-văn-Thu dự tọa, cũng trước mặt quan kiểm-sát của Chính-phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng: 5.000\$	10954	Lê Trọng-Phu, Kiểm-Sú trong bộ tại Huế có phiếu 200\$, đã góp 3\$ trúng lĩnh về. 1.000 \$ 00
	2367	Paul Goyot, 256 phố Gallieni Saigon, đã góp 50\$, trúng lĩnh về. 1.000 \$ 00
	3250	¹ Những phiếu này ở Saigon không ² hoàn lại vì tiền thắng chưa đóng ³ ⁴ Phạm Văn-Đen Chợ-lon, phiếu này trúng được lĩnh về. 200 \$ 00
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	7699	Lazare, Siemréap, phiếu này trúng được lĩnh về. 200 . 00
	9526	Nguyễn Minh Thúc, Saigon, đã góp 10\$, trúng lĩnh về. 500 . 00
	12804	Du Thị-Cam, Chợ-lon, đã góp 4\$, trúng lĩnh về. 200 . 00
	15374	Nguyễn Ngọc-Thúc, Chợ-lon, đã góp 2\$, trúng lĩnh về. 200 . 00
	163	Đào Ngọc-Hạnh, P. T. T. T. H., đã góp 1\$, trúng lĩnh về 200 . 00
	3332	Phiếu này 1.000\$ vốn ở Nam-dinh không được miễn trừ. vì tiền thắng chưa đóng.
	3332	A Phiếu 500\$ ở Kompongcham, không miễn trừ, vì tiền thắng chưa đóng
Lần mở thứ ba khỏi phải đóng tiền	8600	B Phiếu 500\$ ở Takeo, không được miễn trừ, tiền thắng chưa đóng
	9943	Búi Văn-Mat, huduc, đã góp 4\$ trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 200\$ có thể bán lại ngay. 101\$60
	12098	Võ Văn-Nam, Kampot, đã góp 3\$ trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 200\$ có thể bán lại ngay. 101 . 20
	17590	Nguyễn Thị-Nha, Nha-trang, đã góp 2\$ trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 200\$ có thể bán lại ngay. 100 . 80
		Phiếu này chưa lưu hành.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ hai 30 Juillet 1934, tại sở Quản-lý số 68 phố Charner Saigon.

Món tiền hoàn lại về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Juillet định là:

5.000 \$ cho những phiếu 10 10 \$ vốn

2.500 \$ " 500 \$ "

1.000 \$ " 200 \$ "

ĐỒI CHỖ Ở

Hiệu Hồ-vân-Bá nay đã dọn đến trước mặt Pháp-Hoa-Ngân-Hàng, đường Gia-Long, đại-lý cho các nhà thuốc Nam danh tiếng khắp Đông-Dương, trừ bán đủ các thứ cao-đơn-uoan-tán

NHÀ THUỐC ÔNG-TIÊN Saigon: Suu-độc bá ứng hoàn trị các chứng phong-tina, Điều-kinh bạch-đới đàn bà dùng trừ tuyệt uyết bạch, Tuổi nhiệt tán trị trẻ con uon nóng lạnh ban ra.

VĨNH-XƯƠNG Huế: thuốc trị bệnh lậu và các nhà thuốc Nguyễn-văn-Phổ hiệu chữ-thọ Tourane, Võ văn-Vân Thudaumot.

Có bán đủ các thứ chè tàu Việt-Thái của ông Phạm-Hạ-Huyền bảo chế và đủ đồ cần dùng (bazar).

ĐẠI-LÝ các thứ báo: Tiếng-Dân, Phong-Hóa, Tân-hiếu-Niên, Tiểu-thuyết Thứ-bảy, Phụ-nữ Tân-Văn, Công-Luân v... v...

HỒ - VÂN - BÁ

Rue Gia-Long, Quinhon (Annam)

BÀI HÁT MỪNG BẮC-KỲ NAM-TỬU

Ta về, ta tắm ao ta, Ao ta tắm mát rượu nhà uống ngon
Nghĩ thôi sống cạn đá mòn, Ai hay quốc-túy lại còn có may.

Nam nhân, nam-tửu

Người Annam nay uống rượu annam.

Thật tha hồ cất chén với tri-âm,

Bỏ nhớ vung thương thâm bao những lúc.

Chất gạo có say không nhưc óc,

Hoi men cùng nhấp lại mềm môi.

Trải tang thương non nước đầy vơi ;

Còn chút đó cuộc đời chưa đáng chán.

Rót đầy chén, uống chơi cho cạn,

Họ nhà Tiên, nào những bạn Lưu-linh.

Yêu nhau một hợp cũng tình.

Công-ty vừa nhận được bài hát trên này của nhà thi-sĩ Tân-đà TÂN-ĐÀ NGUYỄN-KHẮC-HIỆU

gửi mừng. Vây xin có nhời chân-trọng cảm ơn soạn-giả và đăng ở quốc-dân đồng lãm.

CÔNG-TY RƯỢU VĂN-ĐIỀN tại các

NGŨ TINH NHÂN TẠO HUYẾT

Của Trung-Hoa danh y Yecsiounine phát minh, đã phân chất tại phòng vi-nghiệm Hanoi ngày 15 Avril 1932. Quan chánh phòng thí-nghiệm cho giấy nhận thực rằng: «Thuốc này không có công phát, dùng để tăng sức khỏe, bổ khí huyết, làm cho Hồng huyết trong sạch, và trừ trùng độc lậu, giang-mai».

Trị bệnh: xanh xao, gầy còm, kinh sợ, hay quên, kém ăn ít ngủ, mộng mị, hoa-tĩnh, chóng mặt, rức đầu, mồ hôi trộm, đánh trống ngực, can thận suy, bệnh lậu, giang mai chưa tuyệt nọc, đàn bà kinh nguyệt bất điều, khí hư, bạch đàm. Cụm khí huyết kém. Trẻ con cam, sai, ghẻ, lở. Mỗi chai 1\$50 — 6 chai 7\$50.

Trong hiệu có lương y án mạch không lấy tiền.

NGŨ TINH ĐƯỢC PHÒNG, số 114, phố hàng Bông, Hanoi

GIANG - MAI

Chống tuyệt nội!

Nội hạch, dát thit, sỏi, minh mảy mẩn tị
bất cứ nặng nhẹ, v. v...

Dùng 1, 2, 3 lo. giá 0\$70 1 lọ khỏi rất ngay.

Bán ở BÌNH-HƯNG, 89, Phố Mã mây, Hanoi

THUỐC LẬU

khỏi rất hẳn !!!

Bất cứ nặng nhẹ, chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp
nặng 5, 6 hộp là khỏi tất hẳn. 0\$50 1 lọ.

Bán ở BÌNH-HƯNG 89, phố Mã mây, Hanoi

KIỀU NHÀ ĐẸP DO TAY NGƯỜI CHUYÊN-NGHIỆP VẼ

Chúng tôi đã ngoài 16 năm chuyên-nghiệp vẽ kiếu nhà. Vì được lòng tin của các ngài trong ba kỳ, nên chúng tôi đã lập thêm một sở nữa ở THANH-HÓA. (Xin tính giá hạ)

TOUT POUR ARCHITECTURE NHUẬN - ÔC

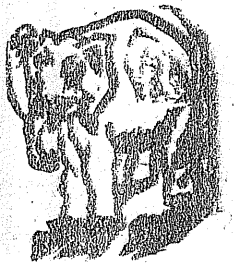
SIÈGE : 168, Rue Lê-Lợi, HANOI (Gần trường Thê-độc)

AGENCE : 68, Avenue Maréchal Joffre, Thanh-Hóa



CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI GHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT HIỆU CON VOI

1 lo, 3 grammes 0\$20, 1 tá 2\$00, 10 tá 18\$00
1 lo, 6 grammes 0.30, 1 tá 3.00, 10 tá 27.00
1 lo, 20 grammes 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 63.00



PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.

ĐẠI-LÝ: MM. Phạm-Hạ-Huyền 36 Rue Sabourain Saigon — Đồng-Đức 64 Rue des Camonnais Hanoi — Thiên-hành phố Khách Nam-định — Phúc-Thịnh phố Gia-long Huế

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG :

ĐẠ - DÀY, PHÒNG - TỊCH, KINH - NIÊN

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lên xuống ngang thắt lưng; ợ hơi lên cổ; có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá ăn cả đồ ăn ra ứa; đau như thế gọi là đau dạ dày (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội; hoặc hay đánh trong tiện thì đỡ đau; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần: đau như thế gọi là đau bụng kinh niên.

Đau chói chói trong bụng, ngày đau ngày không; ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lo lắng thất thường; sắc mặt vàng vọt hay bủng bèo, da bụng đầy bì dịch: đau như thế gọi là đau bụng phòng tích.

Ái mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ, gửi cho bác sĩ sẽ gửi thuốc bằng cách linh-hóa giao ngân.

Thư từ và mandat gửi:

NGUYỄN-NGỌC-AM, chủ hiệu: ĐIỀU-NGUYỄN ĐẠI-DƯỢC-TRƯỜNG
121 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

POUDRE STOMACHIQUE DU SAINT ANDRÉ

là thuốc rất thần hiệu chữa các bệnh về dạ-dầy.
Chữa được cả chứng đi táo. Không có vị gì độc,
uống lâu không hại, không quen.



**ĐÂY MÀY THỰC LÀ THUỐC-TIÊU, UỐNG
BAO GIỜ CŨNG HIỆU NGHIỆM TỨC KHẮC**

CÁCH UỐNG: Một hay hai thìa café, hòa vào một
ít nước. uống trước bữa ăn, ai cũng uống được

0\$85 một lọ

Độc quyền bán tại hiệu bào-chê CHASSAGNE
55, Phố Tràng - Tiền, 55 — HANOI

Imp. Trung-Bắc lân-Vân

Le Gérant : Phạm-Hữu-Ninh